

ĐC 87
B 551A

VŨ NGỌC THU

BỮA ĂN CỦA BẦY CẢO

Tập Truyện Ngắn

NHÀ XUẤT BẢN MŨI CÀ MAU



VŨ NGỌC THU

Bút danh : NGỌC THU

Sinh năm 1949

Tại Văn Xá - Kim Bảng - Hà Nam

Tốt nghiệp khoa Địa lý, trường ĐHSP Hà Nội I

Giải C cuộc thi viết cho thiếu nhi dân tộc
và miền núi 1994 - 1995 (Vết sẹo cây hồng).

Tác phẩm đã in : Con voi nhà Kơ Búc -
NXB Kim Đồng 1996 và một số tác phẩm in chung.

Giá : 8.500 đ

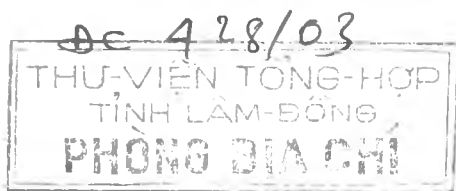


ĐC 87
B 551 A

VŨ NGỌC THƯ

BỮA ĂN CỦA BẦY CÁO

Tập truyện ngắn



NHÀ XUẤT BẢN MŨI CÀ MAU

ĐIỂM ĐÓNG

ĐÀNG CỬA ĐÀNG CỬA

lớp truyền thống

ĐÀNG CỬA ĐÀNG CỬA

Sự tích thác Bobla

B ở buôn làng ! Ngày mai các chàng trai khỏe phải ngừng lên nương, lên rẫy để đi săn voi. Nếu không có ngà voi chúa Chàm sẽ không cho buôn làng ta sống yên...

Tiếng già làng K'BRung lan đi trong không trung, len lách đến từng nhà rông, khe suối. Thế là nhà nào có con trai đều nhất nhất không lên nương, lên rẫy nữa. Tất cả họ đều chờ theo lệnh của già làng K'BRung. Hôm sau, buôn Rung rộn ràng theo tiếng chiêng lệnh của già làng. Thật may ! Con voi đực đầu đàn đã sa bẫy trong một cú húc hung hãn. Cặp ngà, cái vòi và bốn bàn chân của nó đã trở thành món quà quý cho buôn Rung. Già làng K'BRung cất giọng vang vang giữa nhà rông lớn : “Bớ bà con ! Bớ buôn làng ! Thần núi, thần rừng đã cho buôn làng ta con voi lớn. Cái vòi và bốn bàn chân của voi lớn là thức ăn của chúng ta. Còn cặp ngà của voi là sản vật của buôn làng ta phải đem nộp cho chúa Chàm”.

Buông Rung đem đó lung linh bên những đồng lúa và các điệu múa. Lửa chưa tàn, trai gái đã tản về nhà. Bởi niềm vui chưa trọn thì nỗi buồn đã ập đến...

Nơi ở của chúa Chàm ngay bên thác nước. Già K'BRung cùng hai trai buôn khỏe mạnh vác cặp ngà voi đến trước dinh chúa Chàm. Sau những thủ tục bắt buộc, chúa Chàm nhận lễ vật của buôn Rung. Chúa Chàm không quên lời hứa với già K'BRung : “Ta sẽ để cho buôn Rung yên ổn và cũng đặt tên cho dòng thác này là Phố PLa (đầu ngà voi) để ghi nhớ công lao các ông săn được cặp ngà voi to lớn này”.

Thế nhưng lời hứa của chúa Chàm trôi theo dòng thác. Mấy ngày sau quân Chàm lại tràn vào buôn Rung và các buôn lân cận cướp phá. Già K'BRung giận quá ông lên nhà rông lớn, thổi từng hồi tù và thật dài. Khi trai tráng trong buôn đông đủ ông nói đồng dục :

“Này con trai, con gái ! Hồi lữ làng thân yêu ! Chúng ta đã cống cặp ngà voi quý nhất của núi rừng chúng ta cho giặc Chàm. Thế mà quân Chàm vẫn quấy phá buôn làng chúng ta, không cho buôn làng chúng ta lên nương, lên rẫy. Vậy chúng ta phải đánh thôi. Buôn làng thấy thế nào ? Các con có đánh được không ?”.

Sau tiếng nói đồng dục đánh thép của già làng. Tất cả những cánh tay rắn chắc cầm cung nỏ dăng lên hô to : “Đánh ! Đánh ! Đánh”.

Cuộc chiến đấu không cân sức diễn ra suốt mấy mùa rẫy, suốt mấy mùa trắng. Càng đánh dân buôn Rung càng phải lùi sâu vào trong rừng.

Bỗng một hôm, giữa lúc quân Chăm vây trắng buôn Rung và các buôn xung quanh thì tự nhiên có một chàng trai dũng mãnh xuất hiện. Anh bẻ một cành trám lớn bên bờ thác, cành trám trong tay anh hướng đi đến đâu màu quần áo trắng dạt ra tới đó. Noi theo anh, buôn làng K'Ho sát cánh bên nhau vùng lên. Gậy gộc, gươm giáo, xà bách, dao quắm cùng lòng căm thù đã đuổi được giặc. Giặc tan, già làng K'BRung tìm gặp người anh hùng đã giúp dân đánh giặc để cảm ơn. Mọi người không thể ngờ, người anh hùng chính là “chàng mồ côi”. Chàng mồ côi có tên là K'Bít.

Mấy năm trước, K'Bít không biết từ đâu đến buôn Rung. Anh chăm chỉ làm thuê cho mọi nhà trong buôn. Công đất công rẫy, bữa no bữa đói tùy nhà, anh vui lòng làm cho tất cả mà chẳng phàn nàn một câu. Thấy giặc tàn ác quá, K'Bít thương dân đánh giặc. Bây giờ giặc tan, vừa nghe già K'BRung nói đến cảm ơn công lao đánh giặc, K'Bít chỉ cười và không nói một câu. Anh giơ hai tay vẫy chào bà con và đi nhanh về phía con thác đang đổ nước ào ào. Anh chạy nhanh như gió tới nơi bản doanh quân Chăm vừa hoảng loạn rút chạy. Đôi mắt anh nẩy lửa,

giang hai tay K'Bít ôm cặp ngà voi chạy về phía con thác. Âm ! Hai chiếc ngà voi tung ra khỏi tay K'Bít rơi xuống thác theo dòng nước. Một màu trắng đục tung lên không trung.

Nghe tiếng âm như sấm nổ, buôn Rung cùng các buôn xung quanh chạy đến bên con thác. Song, mọi người chỉ thấy tiếng thác nước ào ào đổ tung bụi trắng xóa, còn người anh hùng đẹp giấc không biết đi đâu. Nhìn phía xa chỉ còn thấy một ít vụn nhỏ li ti của ngà voi in dấu trên vách đá hai bên bờ thác.

Kể từ đó không còn giặc đến xâm lấn núi rừng của người K'Ho nữa. Dân buôn Rung lập đền thờ người anh hùng ngay bên dòng thác và đặt tên dòng thác là Bobla. Ngày nay đi trên quốc lộ 20, du khách không quên dừng lại ở Di Linh để thăm dòng thác Bobla hùng vĩ và huyền bí □



CÂY ĐA HƠN 300 TUỔI Ở THÁC BOBLA

Hoa gạo

Thế là sang tháng ba. Vườn xoan nhà bên lá xanh hoa tím ngào ngạt. Ngồi dưới nắng xuân hưng hửng, Quyết thấy ấm hẩn lên. Nhưng rồi cái bụng lại cồn cào lạ thường. Vội vàng Quyết cầm rổ đi hái rau má. Ra đến đình làng nhìn mặt hồ nước hoa gạo rụng đỏ xoe. Dưới gốc bọm thằng Hùng, thằng Thái đang đứng chờ nhặt hoa. Thấy thế Quyết nhập bọn :

- Các cậu ra lâu chưa ?

- Mới ra ! - Hùng đáp.

Mặc cho Quyết và Hùng nói chuyện, Thái cất to giọng : “Chim chim chóc chóc mày chọc cho tao một cái hoa gạo”. Chẳng hiểu mấy chú chim chào mào có hiểu tiếng người không mà Thái vừa ngưng nói thì một cái hoa từ chỗ chim đứng rĩa xoay tròn rơi xuống. Thấy hoa gạo rơi, Thái xí ngay :

- Cái hoa này tớ vừa cầu chim nên của tớ đấy.

- Thì ai tranh của cậu ! - Quyết dứt khoát.

Rồi cả ba đưa miệng kêu : “Chim chim chóc chóc màỵ chọc cho tao một cái hoa gạo” còn tay thì cạy những hòn đất bằng quả ổi thi nhau ném lên những chùm hoa đỏ rực. Mỗi lần đứa nào ném trúng là cả bọn reo lên. Cũng từ những viên đất ném lên, mấy con chim chào mào không rĩa hoa gạo nữa, chúng đã bay đi từ lúc nào.

Vừa ném vừa khêu những cái hoa mới rơi xuống nước, Quyết đếm được gần chục cái. Sau đó Quyết đi hái rau má tiếp. Liềm cùn, rau má lại bám chắc, mãi Quyết mới được lưng cái rổ nhỏ. Đói quá, Quyết rửa mấy cụm rau má và mấy đế hoa vừa đi vừa ăn. Về đến nhà, Quyết đem rau má thái nhỏ rồi vào trong vò lấy gạo nấu cháo. Khi qua giường thấy bà vẫn nằm thiu thiu ngủ, Quyết rón rén bước đi. Rất nhẹ tay song do sơ ý Quyết quệt cái bơ vào đáy vò gạo kêu thành tiếng “coong”. Nghe tiếng bơ quệt đáy vò, bà trở mình :

- Hết gạo rồi phải không cháu ?

- Dạ, hãy còn bà ạ !

- Đừng giấu bà. Đã hơn nửa tháng nay bà ốm, thóc hết, gạo đâu mà còn hả cháu ?

- Cháu nói dối bà làm gì. Gạo hãy còn thật mà.

- Ủ, bà biết rồi...

Nói rồi bà cong người lại trong tấm chăn chiên đã thủng giữa. Quyết đi ra bể lấy nước vo qua gạo rồi em múc nước đổ vào nồi thật nhiều. Nhìn trên lưng nồi nước mà chỉ có ít gạo, bất giác Quyết nấc lên... sợ bà nghe thấy, Quyết nín lại lấy tay quệt nước mắt.

Vừa đun bếp, nhìn ngọn lửa rơm nhảy múa, Quyết nghĩ lại chuyện ngày nào thầy mẹ còn, bà nội khỏe, cả nhà đông vui. Mỗi bữa cơm là một cuộc hội ngộ. Nhất là thầy, mọi chuyện trong nhà thầy đều biến thành chuyện vui. Còn mẹ suốt ngày lằm lũi, hết làm lúa làm cỏ lại mò cua bắt ốc. Con dịch tả đã làm nhà Quyết thưa vắng buồn tẻ. Chỉ vài tháng mà cả thầy mẹ và bé Hát ra đi không bao giờ về. Ở lại bà nội nuôi Quyết. Bà năm nay đã gần sáu mươi. Năm ngoái bà đi còn thẳng lưng, nay lưng bà đã còng. Sức bà đã yếu lắm, ruộng lại ít, cũng chính vì thế mà vài năm nay bà cháu luôn luôn túng đói...

Nồi cháo đã tràn bọt, Quyết mở vung và rút rơm ra cho lửa nhỏ lại. Sau đó Quyết đổ rau má thái nhỏ vào, em dùng đũa cả đảo thật đều. Tiếng cháo rau sôi lọc bọc kéo Quyết trở lại với thực tế. Lúc này Quyết lại càng thấy đói. Quơ tay về phía sau lấy cái rổ Quyết bẻ mấy đế hoa gạo

bỏ miệng. Cái vị ngọt nhợ và nhờn nhớt của đế hoa gạo làm cho Quyết quên đi nỗi cồn cào trong bụng. Quyết tự hỏi : “Ai cũng tài thật, đặt tên cho cái hoa gạo, nó thay gạo trong lúc đói”. Rồi Quyết dập bếp, đẩy tro hồng vào đáy nồi cho cháo chín nhừ. Mọi công việc xong, Quyết ra ngoài vươn vai thở hít cho thoải mái. Chà ! Vẫn còn lạnh. À, không phải ! mình vừa ở bếp ra nên nó lạnh đấy thôi - Quyết tự nhủ.

Trên nhà bà ngoại yếu ớt :

- Quyết ơi !

- Dạ !

- Nấu cháo xong chưa ?

- Xong rồi bà ạ !

- Thế thì múc ra, cháu ăn trước đi, còn múc vào niễn cho bà.

- Vâng ạ !

Trở vào bếp, Quyết bung nồi cháo rau má đặt xuống cái rế. Sau đó Quyết múc vào niễn mang lên cho bà. Quyết chỉ để lại dính nồi, chờ ba ăn xong Quyết quyết mới xuống cạo nồi ăn tiếp.

- Bà ơi ! - Quyết gọi. - Bà dậy ăn cháo nóng cho mau khỏe.

- Cháu bà ngoan lắm ! - Bà nói mà hai hàng nước mắt trào ra.

- Thôi bà đừng khóc nữa, để cháu đỡ bà dậy. Bà ăn đi kẻo nguội.

Xuống bếp, Quyết lấy vỏ con trai ăn ruột cạo nhẹ nhàng được lưng bát cháo, em để đấy chưa ăn vội. Còn mấy cái hoa gạo Quyết lấy ra ăn nốt. Quyết vừa ngồi tựa vào thùng trấu vừa ăn từng cánh đế một. Ngồi ăn hoa gạo, nghĩ tới “Trạng nôi” Tô Tịch của bà kể chuyện, Quyết mỉm cười : “Xem ra mình còn sướng hơn ông Trạng nôi. Còn có cháo mà ăn !”. Thình lình phía sau bếp bà nhìn qua mắt cáo thấy Quyết ăn hoa gạo bà nhẹ nhàng đi vào :

- Quyết đưa cho bà ăn hoa gạo với nào !

Quyết vội vàng giấu đi và nói cho yên lòng bà :

- Bà ăn làm gì hoa gạo. Lúc này cháu nhặt một cái về chơi rồi ăn thử xem nó thế nào đấy mà.

- Thôi đừng giấu bà nữa ! Bà nhìn thấy cả rồi, cháo cháu vẫn còn để đây, cháu nhường cả cho bà, còn cháu ăn hoa gạo. Mai mà cháu không ăn cứ nhường cho bà thì bà sẽ nhịn đói bà chết theo thầy mẹ cháu...

- Ồi ! Cháu xin lỗi bà. Bà chết cháu ở với ai...

- Cháu có lỗi gì đâu. Bà mới có lỗi. Bà để cháu đói...

- Không bà ơi ! Tại cháu mà. Bà thương cháu bà đừng khóc nữa. Từ mai...

- Ủ, từ mai đói no cháu với bà cùng chia sẻ, đừng nhường bà nữa nhé !

- Vâng !

Mấy cái hoa gạo trong tay Quyết giấu ở phía sau lưng tuột ra. Hai tay Quyết đỡ bà đứng dậy đi lên nhà □



HOA PHƯỢNG TÍM



Trâu, Ngựa và Bò

Ngựa được nhấc dống thả chuồng. Theo thói quen Ngựa đi thẳng lên bờ sông gặm cỏ. Sương ngọt, cỏ non, không khí trong lành khiến Ngựa hứng chí tung hai chân trước, đá hai chân sau cất tiếng hí vang. Liền sau đó Ngựa chạy lên chỗ cao nhất đứng. Nhìn xuống cánh đồng thấy Trâu đang cắm cổ kéo cày. Thấy thế ngựa thích thú nủ thầm : “Lúc nữa ta phải trâu cho thằng Trâu một trận cho nó tức lòi mắt ra”. Nghĩ rồi Ngựa thỏa mãn với mình và nhõn nhợ gặm cỏ.

Mặt trời lên gần đỉnh đầu, Trâu được nghỉ cày thả lên bờ gặm cỏ. Thấy Trâu đang đi lên phía mình, ngựa thích chí cười hí hí. Nhưng khi thấy Trâu lên chậm, Ngựa bực mình phì hơi ra hai bên mép. Song rồi phút gặp nhau cũng đến. Chờ cho Trâu lên đến triền bờ sông Ngựa mới lại gần ra vẻ ân cần :

- Này cậu Trâu đen ơi !

Ngày thường tuy gần nhà nhau nhưng ít khi thấy Ngựa ra vẻ ân cần như vậy, Trâu ngạc nhiên ngẩng lên :

- Gì thế anh Ngựa ?

- Có gì đâu ! Thấy cậu hôm nay nhoi cổ ra kéo cày mình thương hại quá !

- Thế à, tưởng gì chứ chuyện ấy cũng bình thường thôi. Không làm lấy gì mà ăn. Như mọi ngày anh Ngựa cũng vẫn phải kéo xe đấy thôi.

- Đó là chuyện khác.

Thấy Trâu hiền từ và đôi đáp khúc chiết, Ngựa ngượng quá đánh trống lảng. Song trong thâm tâm Ngựa quyết tìm cách trả thù vào dịp khác.

Dịp may đã đến. Chiều ấy hai cậu chủ nhỏ thả cho Ngựa và Trâu gặm cỏ còn họ đi đồ đạc. Gặm mấy miếng cỏ cho ngọt miệng rồi Ngựa lại gần Trâu :

- Sao cậu hôm nay đã phải cày mà còn bị mấy cái roi lằn ở mông thế kia ?

- À, hôm nay người thợ cày không phải là ông chủ của mình ! Bác ta muốn mình đi nhanh để cày được nhiều hơn .

- Nghĩ mà thương hại cho cậu, nay người này cày, mai người ta thuê, cày bữa nặng nhọc lại còn bị roi vọt. Hay là cậu búồng bình chứ gì ? Nếu thế thì đáng đời rồi.

Biết là Ngựa cố tình theo dõi trâu chọc mình, Trâu trừng mắt nhìn Ngựa :

- Nay Ngựa, mày có giỏi lại đây. Tao chấp mày, cho mày đấm đá trước xem ai thắng, đừng có lẻo mép.

Biết trâu khỏe nhưng chậm, Ngựa lại cười hí hí rồi tìm cách đá trộm. Trâu tưởng Ngựa sợ mình khỏe không dám đánh nhau nên yên tâm gặm cỏ. Không ngờ miếng cỏ non chưa kịp nuốt đã bị Ngựa đá hậu vào mặt. Trâu tức lỗi mắt đuổi theo. Tối gò cao Ngựa vấp, bị Trâu đuổi kịp húc cho mấy sừng chí tử. Đau quá Ngựa hí vang kêu cứu. Thấy vậy, Bò đang ăn cỏ ở triền sông bên kia chạy sang can :

- Các anh ơi ! có gì mà đánh nhau thế. Không nên không phải ta bảo nhau chứ.

Vừa đau, vừa tức mình, vừa ngượng, Ngựa mắng Bò:

- Ngựa như Bò ấy biết gì mà xen vào. Nói rồi Ngựa lui ra một chỗ.

Riêng Trâu bình tĩnh kể rõ đầu đuôi cho Bò nghe. Nghe hết câu chuyện, bò cười. Trâu cũng cười theo để hở cả hàm răng sắt của mình ra. Lát sau Bò thủng thẳng :

- Anh Trâu ạ ! Ta ra chỗ Ngựa đi. Cả hai bằng lòng ra đi. Đến gần Ngựa, Bò nhẹ nhàng :

- Anh Ngựa ạ ! Anh mắng gì cũng được tôi chẳng giận đâu. Song có điều : Tuy chúng ta khác loài, nhưng đều phải ăn cỏ và phục vụ cho Con Người. Lúc này làm việc nặng, lúc khác làm việc nhẹ; lúc này tôi làm việc này, lúc khác anh làm việc kia, cả anh Trâu cũng thế. Vậy chúng ta phải thương yêu nhau chứ, khinh khi nhau mà làm gì ?

- Này, đừng lên mặt dạy đời. Nếu mày giỏi đã chẳng bị Con Người mắng là : Ngụ. Thôi im đi ! Tao không chơi với lũ Trâu Bò.

Nghe Ngựa nói, Trâu lại phì cười rủ bò đi chỗ khác.

Bẵng đi một thời gian khá lâu. Một hôm Trâu đang vẫy đuôi gặm cỏ thì thấy ngựa đi qua. Trâu chẳng để ý. Ngựa dừng lại, rồi đến gần Trâu, Ngựa đứng im một lúc và sụt sịt :

- Anh Trâu ạ ! Thật bây giờ tôi khổ quá ! Ngày xưa anh Bò nói tôi không nghe. Thậm chí tôi còn đối xử không tốt với các anh. Tôi xin lỗi anh và nhờ anh nói với anh Bò hộ tôi nhé !

- Được rồi ! - Trâu lại cười hì hì. Rồi Trâu điềm đằm:

- Thế dạo này anh có vất vả lắm không ?

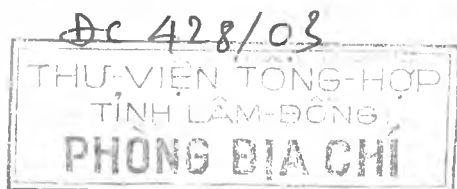
- Còn nói gì nữa. Các anh bây giờ được chơi. Công việc của các anh đã có máy móc làm thay. Còn tôi, hết kéo xe lại phải chạy thi, hết chạy thi lại chở ông chủ, cậu chủ, cô chủ đi đây đi đó. Thật lắm lúc mệt muốn chết đi được. Quả anh Bò anh ấy nói đúng. Lần nữa các anh cho tôi xin lỗi nhé !

Thấy ngựa vất vả lại biết hối hận, Trâu liền trả lời sau một chút suy nghĩ :

- Thôi được, chúng tôi bây giờ nhàn lắm. Mà “Nhàn cư vi bất thiện” không làm việc dễ sinh hư, tôi sẽ cùng Bò chở chuyên giúp anh.

- Ngựa đứng im ứa nước mắt cảm động.

Từ đó Trâu, Ngựa và Bò cùng ăn cỏ, chuyên chở giúp Người □



Hai con chim và hai ông cháu

Buổi sáng cu Lân dậy, đã thấy ông cầm kéo tỉa cành cho vườn cây cảnh từ lúc nào. Vuốt lại mái tóc, lân đến bên ông. Thấy cháu, ông Long cúi xuống trìu mến :

- Chà, hôm nay cháu ông dậy sớm nhỉ ?

- Nhưng cháu vẫn còn thua ông !

- Thế thì ngày mai hãy cố gắng hơn một chút. Mà phải tập thể dục nữa. Tập thể dục đều sẽ khỏe ra và sống lâu như ông đây này.

- Dạ, vâng ạ ! Nhưng sao ông dậy mà ông không gọi cháu.

- À, bởi thấy cháu ngủ ngon quá. Có gọi cháu cũng không dậy được nên ông không gọi.

- Thế bây giờ, cháu giúp ông được gì không nhỉ ?

- Có chứ ! Việc tĩa cành thì cháu chưa làm được. À phải rồi, cháu vào trong nhà lấy thức ăn cho chim, ra đổ vào cho chúng ăn hộ ông được đấy.

Lân quay lại, chạy vào trong nhà. Rồi lấy túi thức ăn của chim ra, Lân đổ xuống tờ giấy cứng. Sau đó Lân khuôn tờ giấy lại, luồn qua khe nan lồng đổ từ từ vào từng hũ của lồng chim Khướu rồi đến các lồng chim khác. Vừa tới lồng chim Liều Diều, Lân bóp nhẹ tay trái vào một bên lồng, tay phải đang sắp luồn vào đổ thức ăn cho Liều diều thì vụt, một con bay ra chỗ tay trái Lân vừa buông. Thì ra chỗ này nan lồng đã mại, Lân bóp nhẹ vậy mà nó đã gãy. Vì vậy khi con Liều Diều thúc mạnh bay ra là nó gãy luôn. Lân hốt hoảng chạy đến bên ông :

- Ông ơi ! Cháu làm xổng một con Liều Diều rồi.

- Thật không ?

- Thật ông ạ !

- Ở lồng nào thế ?

- Ở lồng hai con ấy ạ !

- Thế thì không sợ.

- Sao vậy ông ?

- Nó sẽ về cháu ạ !

- Sao ông biết chắc vậy ?

- À cái đó là do kinh nghiệm, lớn lên cháu sẽ hiểu !

Nói rồi ông Long cất kéo tĩa và lấy mấy sợi chỉ tốt se lại với nhau. Sau đó ông buộc một đầu dây vào que làm chỗ đứng cho chim. Đầu kia ông cuộc vào chân con chim còn lại trong lồng. Con chim bị buộc vật vĩa một hồi rồi cũng đứng yên trên que đỡ. Thấy vậy Lân nói với ông :

- Buộc thế chắc nó đau chân lắm ông nhỉ ?

- Đúng đấy cháu ạ !

- Thế sao ông lại buộc ?

- Ông đang mở cửa lồng để nhả con kia trở vào cháu không thấy sao ?

- Cháu cũng đoán là ông nhả nhưng cháu vẫn thấy thương thương nó thế nào ấy.

- Ủ, cháu thương nó là tốt, nhưng nếu không buộc chân nó lại thì nó sẽ bay theo con kia. Còn con kia thấy bạn ở trong lồng dứt khoát sẽ bay trở lại. Bây giờ ông cháu mình vào dưới gốc cây hồng nấp, rình khi nào con kia trở vào thì ông cháu ta chạy ra đóng cửa lồng lại nhé.

Sau khi xỏ lồng con Liều Điều không bay đi xa. Nó bay quanh quẩn xung quanh khu vườn. Thỉnh thoảng nó bay xà đến bên lồng hót lên mấy tiếng, rồi lại bay ra xa đứng hót. Thấy vậy Lân tò mò hỏi ông :

- Ông ơi ! Hai con nó nói gì với nhau thế ?

- À, con bên trong nó bảo : “Tớ bị cột chặt trong lồng rồi, ra làm sao được. Cậu chỉ được cái ăn mảnh. Vọt ra rồi chẳng còn thương bạn gì cả”.

Một lúc sau con bên ngoài bay đến bên cửa lồng. Cả hai con lại ríu ran qua lại. Cử tưởng là nó chui vào, ai ngờ nó đứng một lúc rồi bay ra. Thấy vậy Lân lại hỏi ông :

- Ông ơi ! Sao nó lại bay ra ?

- À, có lẽ chúng trao đổi với nhau điều gì đấy !

- Thế ông không hiểu à ?

- Ủ !

- Thế sao lúc này ông hiểu chúng nói chuyện gì với nhau rồi cơ mà.

- Ủ, tại lúc này ông đang tập trung xem con bên ngoài nó vào chưa.

- Thế nên ông không hiểu nó nói gì phải không ?

- Ông hiểu ! Nhưng ông tập trung vào việc rình nó.

- Thế bây giờ nó bay ra rồi, ông nói cho cháu nghe đi.

- À, con bên ngoài động lòng thương bạn nó định chui vào thì con bên trong lại bảo : “Đừng chui vào nữa, bay đi đi ! Kệ tớ ở đây. Bay đi cho tự do”.

Thấy con chim bay ra xa không chịu vào, ông Long cùng cu Lân đóng cửa lồng chim đi vào trong nhà. Tới hai hôm sau con chim kia lại từ đây bay về. Lần này nó không bay sà sà xung quanh nữa. Nó bay thẳng xuống sân, bay vào gốc cây quanh đó lấy mỏ bới lá khô kiếm mồi. Biết là

con chim đói, ông Long lại buộc chỉ vào chân con chim ở trong lồng rồi mở cửa nhả nó vào. Không phải chờ lâu, con chim bên ngoài lao vào cửa rồi chui vào lồng, nhảy đến bên lọ thức ăn, rồi mổ liên tiếp. Thấy thế ông Long chạy ra kéo cửa lồng xuống. Lân chạy ào đến bên ông reo vui :

- A, ông bây được chim rồi ! Ông giỏi quá !

Sau khi cho thức ăn bổ sung và treo lồng vào chỗ cũ xong, hai ông cháu lại vào vườn cảnh, ông tỉa cành bứt lá, cháu đi lại loanh quanh. Hai con chim Liều Diều đứng rửa lông cho nhau, thỉnh thoảng lại líu lo điều gì đó. Lân lại hỏi ông :

- Ông ơi ! Chúng lại nói chuyện với nhau điều gì đấy?

- À, con trong lồng hỏi con bên ngoài vừa bay vào là: “Bay tự do vậy có sung sướng không ?”

- Thế con kia nó nói sao hả ông ?

- Con kia nó bảo : “Bay ra ngoài tự do thì có tự do nhưng sung sướng thì không”.

- Sao vậy ông ?

- Con bên ngoài nó bảo tiếp là : “Ra ngoài kiếm ăn khó lắm. Cả hai ngày ở ngoài lúc nào cũng đói. Vả lại nhớ bạn quá”. Con bên trong nó bảo : “Nhớ thì thỉnh thoảng bay về thăm tới rồi bay đi, tội gì mà chui vào lồng cho mất tự do”. Con bên ngoài đành nói thật : “Quả thật ra ngoài sống khó lắm bạn ơi ! Đói ăn, khát uống, mưa nắng, đập vùi... Thôi đành mất tự do vậy ! “. Thế rồi chúng lặng im.

- Thế nó không nói gì nữa hả ông ?

- Chắc nó sẽ nói. Nhưng những chuyện sau sẽ là chuyện khác.

- Sao cái con chim đã ra ngoài rồi lại còn vào. Mà sao nó lại nói với bạn nó thế nhỉ ?

- À, dễ hiểu thôi cháu ạ ! Những con chim này ông nuôi nấng nó từ lâu. Bởi vậy khả năng kiếm sống của nó không còn nữa nên nó phải bay vào. Cháu không thấy trước khi nó vào lồng nó đói thế nào sao ? Ông tin rằng ngay con trong lồng có ra thì cũng phải vào thôi.

- Vì sao thế ông ?

- Vì nó đói ! Đấy cháu có thấy không ?

- Thấy gì ạ ?

- Ngay cả loài chim, khi con người nuôi nấng đầy đủ quá rồi thì khi bay ra khỏi lồng chúng không còn khả năng tự kiếm sống nữa. Vì vậy cái tự do, cái bản năng sung sướng nhất của nó là bay nhảy cũng đành chịu mất. Thế cháu có thích như chúng không ?

- Dạ không ạ ! □

Vết sẹo cây hồng

Giải C cuộc thi viết cho TNĐT và MN 1994 - 1995

Sau giờ sinh hoạt ngày thứ bảy, K'Long và K'Hải ra về cùng nhau.... Giữa đường K'Long bảo K'Hải : “Này K'Hải ạ ! Mình thấy chỗ băng đất ⁽¹⁾ trên đồi giữa nhà mình và nhà cậu có thể trồng một cây hồng đấy !”. K'Hải nói như reo : “A ! phải đấy. Ý cậu thật hay !”.

Để thực hiện : “Hai em một cây và một con”, K'Long và K'Hải đã trồng được cây hồng và nuôi chung một con thỏ. Hôm tổng kết phong trào : Trồng cây và chăn nuôi, lớp 4c của K'Long và K'Hải được nhà trường khen. Về lớp cô Lan vui vẻ khen tập thể lớp 4c ngoan, hưởng ứng tốt các phong trào do nhà trường đề ra. Về cá nhân cô Lan tuyên dương K'Long và K'Hải trước lớp.

Kể từ đấy tình bạn của K'Long và K'Hải lại càng thân nhau hơn. Đi hái lá su su, lấy dây bìm bìm về cho thỏ

cũng đi cùng. Đi mức nước tưới hồng cũng có mặt cả hai. Lúc ở bên nhà K'Long , lúc lại sang nhà K'Hải. Tưởng chừng như hình với bóng - K'Long và K'Hải không thể rời nhau.

Cuối năm ấy đôi bạn K'Long và K'Hải lên lớp 5 với danh hiệu học sinh giỏi toàn diện.

Và cứ thế K'Long và K'Hải sống đôi đi lên từng lớp với danh hiệu học sinh giỏi !

Đến năm vào học lớp tám, chẳng hiểu sao ba mẹ K'Long cũng như K'Hải đều cấm hai đứa không được chơi với nhau - đặc biệt còn nhấn mạnh : hai đứa không được sang nhà nhau nữa.

Nghe người lớn nói hai đứa không ai bảo ai, ngày ngày chỉ nói chuyện và gặp gỡ nhau ở trường, còn về nhà thì không gặp nhau nữa.

Một sáng chủ nhật, tình cờ cả hai nhà ba má đều đi vắng. K'Long và K'Hải cùng nhau lên vườn theo ám hiệu. Tới bên gốc cây hồng hai đứa thấy lạ vô cùng : Một hàng rào kẽm gai đã kéo dài từ nhà ra phía sau, xung quanh cây hồng thì thấy kẽm gai vòng sang cả hai bên. Thấy vậy K'Hải và K'Long chạy xuống lấy kìm gỡ ra. Cũng từ đấy hai đứa ước định ám hiệu khi cần gặp và trao đổi điều gì thì cứ kêu : “Tắc kè, tắc kè” rồi đến bên gốc cây hồng.

Cây hồng được gần bốn năm, nó đã xòe tán, chỉ năm nữa là K'Long và K'Hải sẽ được hái trái, bỏ công chăm sóc của hai đứa. Mà thật lạ, cây hồng xòe tán sang hai vườn khá đều đặn. Giá không có sự mâu thuẫn của người lớn thì gốc hồng là nơi học bài của K'Long và K'Hải, thật tuyệt vời !

Băng đi một dạo, cây hồng cứ tiếp tục được K'Long và K'Hải chăm sóc; và sau những tiếng “tắc kè, tắc kè” đôi bạn lại rủ rỉ bên nhau.

Thế rồi vào một buổi chiều chủ nhật cả K'Hải và K'Long đều sưng sốt trước cuộc cãi nhau giữa hai nhà. Nhà nào cũng coi mình là đúng và cây hồng là của mình(!)...

Sau những lời nói căng thẳng của ba má hai đứa, K'Long và K'Hải buồn rầu vô cùng. Sáng sau, đi học hai đứa gặp nhau, K'Hải sáp lại nói với K'Long : “K'Long ơi ! Hay chúng mình chặt bẻng cây hồng đi, như vậy là khỏi cãi nhau !”

Nghe xong, K'Long ngần ngừ. Suy nghĩ một lúc K'Long cầm tay bạn nói : “K'Hải ạ ! Hai đứa mình mất công chăm sóc cây hồng mấy năm trời, bỗng chốc chặt đi tiếc lắm. Vả lại cây hồng có tội tình gì đâu. Để nó lại vừa có bóng mát vừa có trái ăn, đất lại không lở, phải không ?

Theo mình thì cứ kệ các cụ. Chuyện người lớn phức tạp lắm, chúng mình đừng dính vào”.

Hai đứa im lặng bước tiếp về nhà. Gần tới đầu buôn, biết sắp tới nhà, tránh sự quan sát của hai nhà, K’Hải vội nói :

- Thế sao bây giờ hả K’Long ?

- Thôi, tối nay, lúc học bài xong, hai đứa cùng lên gốc hồng bàn tiếp nhé.

Tối ấy, thật bồn chồn, K’Hải và K’Long ăn cơm rất nhanh. Đúng hẹn K’Long lên gốc hồng chờ K’Hải. Lát sau K’Hải đến. Vừa bước lên vườn K’Hải kêu “tắc kè, tắc kè”. Tiếng ám hiệu của K’Hải vừa ngừng thì tiếng “tắc kè, tắc kè” của K’Long từ gốc hồng vọng ra nho nhỏ.

Dưới ánh trăng, những cái lá hồng như dát bạc, thỉnh thoảng lại chao chao theo chiều gió thổi, những cành lá xum xuê như vờn trên đầu đôi bạn trẻ. Leo lên cây hồng, K’Long và K’Hải thì thầm : “Hồng ơi ! Biết làm sao bây giờ, mấy năm rồi chúng mình sống bên nhau, vui có, buồn có. Những lúc học bài xong nhờ hồng mà chúng mình thêm vui vẻ. Thế mà bây giờ...” K’Long bỗng bật khóc, K’Hải cũng khóc lây. Những giọt nước mắt của K’Long và K’Hải rơi xuống mấy cái lá, ánh trăng chiếu vào trông lung linh như những hạt ngọc. Rồi hai đứa quên mất phải làm gì cho cây hồng bởi từ dưới hai nhà đã có tiếng gọi ! Hai đứa lặng lẽ tụt xuống rồi rẽ về theo hai lối.

... Mấy tuần sau, lại cũng vào ngày chủ nhật, trận cãi nhau giữa ba má K'Long và K'Hải càng quyết liệt hơn. Thế rồi bên này ba K'Hải, bên kia ba K'Long, mỗi người một con dao phát, hai người thi nhau chặt cành phát lá, cành hồng ngổn ngang, lá hồng rơi tã... Bỗng từ hai nhà, không cần ám hiệu, K'Long và K'Hải cùng chạy vụt lên vườn như tên bắn. K'Long và K'Hải vừa khóc vừa xin : “Con xin ba, ba đừng chặt, tại chúng con rủ nhau trồng đấy !!!”. Nghe hai đứa trẻ nói, hai người cha tự nhiên không còn hăng hái phát chặt nữa. Họ buông dao rơi xuống đất rồi lững thững về nhà.

K'Long và K'Hải ở lại, vừa khóc vừa vun lá và cành trở lại gốc hồng. Xong việc, nhìn nhau qua cây hồng, K'Long và K'Hải mới cùng đi xuống.

Một tuần lễ nặng nhọc trôi qua. Sau giờ sinh hoạt ra về, K'Long và K'Hải ôn lại kỷ niệm. Nhớ ngày này mấy năm trước hai đứa trồng hồng nuôi thỏ. Thỏ thì bán rồi và đã góp quỹ lớp, hồng thì còn đó, những mong có trái ăn ! Thế mà hôm nay, chẳng được ăn, hai nhà lại cãi nhau. Tại cây hồng ư ? Tại hai đứa trồng ư ? Không, không phải! Thế thì tại đâu ? K'Long và K'Hải cứ hỏi nhau hoài mà chẳng giải thích được rõ ý. Rồi cuối cùng K'Long quyết định : Thôi K'Hải ạ ! Đến bây giờ thì phải cưa cây hồng thôi. Chiều mai K'Hải mượn cưa rồi hai đứa chúng mình đành phải hạ cây hồng vậy”.

Hôm sau, đúng chiều chủ nhật, lại đúng như hên K'Long và K'Hải cùng lên gốc hồng. Hai đứa nhìn cây hồng xơ xác, bất giác hai đứa lại khóc. Sau khi trấn tĩnh trở lại, K'Long và K'Hải chậm chạp luồn cửa qua hàng rào, đặt lưỡi cửa vào gốc hồng. Vừa kéo cửa, hai đứa đã lại trào nước mắt. Đường cửa kéo chậm mà K'Long và K'Hải cứ thấy nó đi nhanh xoèn xoẹt. Như ai cắt vào lòng mình, K'Long và K'Hải ngừng tay mặc dù chẳng mỗi...

Bịch, bịch, bịch ! Tiếng chạy chậm chạp từ dưới hai nhà dৌ lên đến gốc hồng mỗi lúc một gần. K'Long và K'Hải nhìn xuống thấy má hai đứa. Đến sát K'Hải và K'Long, hai người mẹ đứng thở dốc. Má K'Hải cất tiếng trước : "Má đã nhìn thấy các con từ lúc nãy, thôi các con đừng cửa nữa". Má K'Long bên hàng rào bên kia tiếp lời : "Thôi, các con, cây hồng này là của các con". Nói xong những ý từ tâm mình, hai người mẹ cùng lấy đất đắp vào vết cửa ở gốc hồng.

Mấy tuần sau, K'Long và K'Hải lên lại gốc hồng, mưa đã trôi đi những miếng đất chỗ vết cửa, mũ hồng đùn ra, chỗ vết cửa đã thành sẹo. K'Long và K'Hải lấy tay vun tất cả mùn mục xung quanh lấp vào gốc hồng ngập cả vết sẹo, ở đó có một mầm xanh đã nảy ra... □

* Băng đất : Một dải đất rộng bao quanh quả đồi.

Ba con Chuồn Chuồn

Chuồn chuồn Kim, chuồn chuồn Ngô và chuồn chuồn Ốt nhà ở cạnh nhau. Ba đứa cùng học một lớp. Hàng ngày chúng đi học với nhau. Bởi vậy ba đứa rất thân nhau. Song ba đứa lại có tính tình rất khác nhau. Chuồn chuồn Ốt cậy mình có sắc đỏ lộng lẫy nên hay tự kiêu về sắc đẹp. Chuồn chuồn Ngô tuy không đẹp bằng chuồn chuồn Ốt song cũng khá xinh lại khỏe nên hay ỷ sức mình. Riêng chuồn chuồn Kim bé nhỏ rất hiền lành, chăm chỉ.

Một hôm đi học về sớm, ba con chuồn chuồn rủ nhau chơi trò bay lượn. Chuồn chuồn Kim do dự nói với hai bạn :

- Ốt và Ngô ạ ! Thầy dạy chúng ta học xong thì về nhà, đi đến nơi về đến chốn cơ mà.

- Ủi chà, bé Kim mới ngoan làm sao - Chuồn chuồn Ngô nói kháy.

- Thôi đi Kim ơi ! Chơi một ván rồi về - chuồn chuồn Ốt nói - Mà cậu về sớm cũng có làm gì được đâu. Hay là về để luyện sức, luyện sắc cho bằng chúng tớ.

Nghe hai bạn nói, chuồn chuồn Kim không về nữa, rồi phân trần :

- Mà mình cũng chỉ nói thế, còn về cũng được mà chơi cũng được. Chỉ sợ ở nhà bố mẹ trông và điều nữa là : Lỡ thầy giáo Ve sầu đi qua thấy chúng mình như lần trước thì nguy.

- Nguy thì sao ? Chuồn Ốt đáp - Cùng lắm là thầy nhắc nhở trước lớp là cùng chứ gì. Mặc kệ, chơi vui một ván có thích thú không.

Nghe xong, chuồn chuồn Kim im lặng. Chuồn chuồn Ngổ thấy vậy giục :

- Thôi bắt đầu chứ !

Thế là cả ba con chuồn chuồn bỏ ba cặp sách vào một chỗ rồi lao vào cuộc chơi trốn tìm... Chuồn chuồn Kim vừa mở mắt ra thì không thấy chuồn chuồn Ốt và Ngổ đâu cả. Thận trọng, chuồn chuồn Kim bay thật chậm là là trên các ngọn cỏ, cành cây ven bờ nương nước... Vừa lúc ấy có bác chuồn chuồn Ngổ bay qua. Thân hình bác to, bốn cánh rộng. Nhìn bác bay lượn giống hệt chiếc máy

bay trực thăng. Đến sát chuồn chuồn Kim, bác chuồn chuồn Ngổ nhắc nhở :

- Các cháu chơi phải cẩn thận đấy. Có bay lượn thì ở trên bờ, đừng ra sát mép nước, đặc biệt đừng đậu ở các đầu cọc, ngọn que gần mặt nước.

- Sao vậy bác ?

- À, nếu cháu đậu ở những nơi ấy thì chỉ làm phiền cho bọn thằng Rô, thằng Sộp dưới nước mà thôi. Bữa trước chuồn chuồn Tơ không nghe lời bác đã bị đứt đuôi rồi đấy.

Chuồn chuồn Ngổ vừa ngừng thì tiếng Chuồn Ốt đã lanh lảnh :

- Ôi chà ! Bác Ngổ mà nói vậy thì bé Kim chắc lại vừa nhát, vừa ngổ mất thôi.

- Sao nói vậy bạn Ốt ? - Chuồn chuồn Kim cất tiếng.

- Thôi cháu - Chuồn chuồn Ngổ ngăn chuồn chuồn Kim - Bác tưởng chỉ có mình cháu ở đây. Trong xóm cháu, cháu nên chọn bạn mà chơi.

- Vâng ! Chúng cháu sẽ chọn bạn để chơi - Chuồn chuồn Ngổ đáp - Nhưng cái chắc là chúng cháu không quấy rầy bác Ngổ đâu.

Biết Chuồn chuồn Ốt và Ngô xưa nay là những đứa trẻ hư nên bác Chuồn chuồn Ngổ chỉ xoa đầu bé Kim rồi từ từ bay đi như chiếc trực thăng.

Thấy hai bạn không phải với người lớn, Chuồn chuồn Kim nhỏ nhẹ :

- Hai bạn sao không thấy lòng tốt của bác ấy lại còn châm chọc.

- Ồi dào, cậu thì lúc nào cũng ra vẻ đạo đức. Chẳng có bác Ngổ chúng mình vẫn cứ lớn như thường - Chuồn chuồn Ốt nói xong lượn lên lượn xuống tạo thành những đường cong thật đẹp.

- Thôi chúng mình lại tiếp tục chơi đi - Chuồn chuồn Ngô lại cố vũ.

*

Vào ván chơi lần này chuồn chuồn Ốt hăng hái :
“Lúc nãy do bác Ngổ mà chúng mình mất vui. Bây giờ trốn tìm không hạn chế. Không cấm kỵ chỗ nào”. Thế rồi ba con chuồn chuồn lại chơi tiếp tục. Do ván chơi chưa kết thúc nên chuồn Kim lại thực hiện cuộc đi tìm từ đầu.

Chuồn chuồn Ốt và Ngô rủ nhau bay xa nơi Chuồn Kim đang nhắm mắt. Chúng vừa bay lượn vừa lấy đuôi đánh xuống nước nghịch ngợm.

“Pấp” một tiếng đớp của con cá rô bật lên mặt nước sắc gọn. Liền đó là tiếng kêu thất thanh của chuồn chuồn Ớt: “Cứ.....ừ”. Cạnh đó là chuồn chuồn Ngô túm chặt hai cánh bạn lồi lên. Xong con cá rô ngậm đuôi chuồn chuồn Ớt quá chặt nên chuồn Ngô cũng không làm gì được chỉ giữ nguyên cự ly. Trong bờ chuồn Kim thấy vậy kêu to : “Bà con ơi ! Cứu bạn Ớt v...ơ...ớ...i...vớì !”.

Nghe tiếng Chuồn Kim, bác Ngổ liền hoãn chuyến đi bắt châu chấu lại, bác Ngổ quay ngoắt về hướng chuồn Kim. Gặp chuồn Kim bác Ngổ hỏi nhanh :

- Sao vậy cháu ?

- Dạ bạn Ớt đang bị tên cá rô cạp vào đuôi, bác cứu bạn ấy với.

Nghe chưa hết lời chuồn Kim, Bác Ngổ lượn nhanh như chiết trực thẳng đến bên chuồn Ớt và Ngô. Bác ra lệnh dứt khoát : “Chịu đau một chút Ớt nhé ! Ngô cùng bác kéo mạnh”. Thế rồi hai bác cháu chuồn Ngô và Ngổ kéo mạnh. Phối hợp cùng, chuồn Kim lấy một cây cỏ cứng chọc xuống miệng cá rô. Vừa đau lại vừa có sức kéo ở trên nên cá Rô há miệng ra. Bên trên mặt nước chuồn Ớt được bác Ngổ và hai bạn dìu nhanh vào bờ.

Nằm trên đồng rạ, chuồn Ớt đau đón rên rĩ. Bác chuồn Ngổ bảo chuồn Kim và Chuồn Ngô bay đi lấy lá

thuốc dẫu và nhọ nôi về đắp cho chuồn Ốt. Chuồn Kim và Chuồn Ngô mỗi đứa đi lấy một thứ. Chỉ lát sau hai thứ lá được mang về, Ngổ tiếp lấy hai thứ lá từ Chuồn Kim và chuồn Ngô bỏ ngay vào miệng nhai dập rồi đắp vào vết thương ở đuôi chuồn Ốt. Sau khi được đắp lá, đỡ đau chuồn Ốt mới bình tĩnh nhìn bác chuồn Ngổ và hai bạn, mắt tràn lệ đầy hối hận, Ốt nói :

- Vì cháu không nghe lời bác nên đến nông nỗi này. Nhờ có bác cháu mới được cứu sống. Cháu cảm ơn bác và hai bạn.

- Thôi được rồi. Từ nay các cháu cần phải cẩn thận hơn nữa. Phải biết nghe lời thầy cô giáo, nghe lời người lớn. Có vậy mới trưởng thành mau chóng được. Có vui chơi thì đừng đến gần mặt nước, một là dễ chết đuối, hai là cá bắt. Đặc biệt cháu Ốt có màu đỏ rất dễ phát hiện đấy. Còn cháu Ngổ dù có khỏe cũng đừng ỷ thế. Trong đời còn có kẻ khỏe hơn ta nhiều cháu ạ.

Thôi, bây giờ thì các cháu đi nhau về đi, bác phải đi diệt bọn châu chấu phá hoại lúa.

Cả ba chuồn chuồn nhìn theo bác Ngổ mà thấy ân hận. Rồi chuồn Kim và chuồn Ngô phân công nhau đứa thì mang cặp, đứa thì dìu chuồn Ốt về nhà □

Cá Chép, Tôm và cá Thờn Bơn

Long vương có rất nhiều con. Vì vậy Long Vương phân chia cho tất cả các con của mình mỗi “người” một lãnh địa riêng. Để sau này làm ăn sinh sống khi gặp khó khăn không va chạm nhau.

Cá Chép, Tôm và Thờn Bơn vốn thích nước ngọt nên cùng nhau xin Long Vương về ở chung một “nhà”. Thấy các con đoàn kết, Long Vương vui vẻ đồng ý. Từ đó Chép, Tôm và Thờn Bơn về sông sống cùng với nhau. Thời gian đầu cả ba con sống với nhau hòa thuận.

Lần lượt trong ngày cứ hai con đi kiếm ăn, một con ở nhà giữ nhà. Chúng làm ăn chăm chỉ nên của cải ngày một nhiều. Để giữ gìn được của cải chúng bàn nhau “phải tăng cường sức lực và vũ khí kẻo không sẽ bị kẻ khác

đánh phá”. Cả ba đồng ý ! Sau đó cá Chép đi học võ. Tôm theo việc sử dụng đao kiếm còn Thờn Bơn chọn nghề lặn ngụp.

Hàng ngày cá Chép chăm chỉ tập rèn nên chẳng mấy chốc chạy nhảy đều rất giỏi. Tôm ý mình có kiếm sắc nên cũng chạy nhảy nhưng chỉ được bước một; bù vào Tôm lại biết tiến thoái rất uyển chuyển. Còn Thờn Bơn lười tập, khi biết lặn ngụp rồi thì cứ nằm sâu dưới đáy nước.

Năm ấy Long Vương mở cuộc thi, ai đoạt giải sẽ được hóa rồng. Nghe tin cá Chép, Tôm và Thờn Bơn vui mừng khôn tả, chúng hăng hái ghi danh.

Ngày thi đã tới, Long Vương đích thân ra chấm giải.

Tất cả các loài thủy thú lần lượt trở tài. Mỗi loài mỗi vẻ, tài ba ngang ngửa thật khó chọn.

Đến lượt cá Chép, Tôm và Thờn Bơn ra ứng thí. Trước khi đi cá Chép cất viên ngọc đẹp mấy bữa trước nhặt được ở sông Ngân Hà vào kho đánh dấu lại, rồi không quên son phấn trang hoàng. Tôm vốn có tính nhỏ nhặt chờ cá Chép sơ ý lén vào kho lấy ngọc dấu lên đầu rồi dùng mũi sừng và kiếm nhọn đội lên, nhằm khi thiếu điểm thì lấy ngọc làm quà dâng lên Long Vương... Sau đó mới ra đi cùng cá Chép và Thờn Bơn.

Trên đường đi, cá Chép lướt nhanh như tên bắn, Tôm cũng ra sức đuổi theo, còn Thờn Bơn cũng bơi hết cỡ đi song song với Tôm. Vừa đi Thờn Bơn vừa hỏi chuyện Tôm : “Anh Tôm ơi ! Sao mọi hôm anh bơi nhanh thế, còn hôm nay lại chậm chạp thế này. Mà kìa sao anh ngã chỗ nào phải không ? Dầu anh hơi sưng to đấy !” Tôm vừa vờn râu vừa dùng càng và sáu chân vận động uyển chuyển vừa đáp lại Thờn Bơn cho qua chuyện “Ừ, đúng đấy !”. Trong thâm tâm Tôm thấy cái gì đó bất ổn...

Vui chuyện chẳng mấy chốc cả ba anh em đã đến trước mặt Long Vương. Cá Chép đến trước đang vung vẩy lượn lờ thăm Long cung và đọc lại “Thế lệ” thi cử một lần nữa. Tôm và Thờn Bơn vừa tới cá Chép ra đón hai bạn vào cùng xem và nói cho hai bạn biết rõ hơn về các “Thế lệ”.

Vừa lúc ấy, Long Vương ngài gọi đến tên Cá Chép. Cá Chép nhanh nhẹn lướt tới. Ngay động tác đầu tiên của cá Chép đã làm cho Long Vương hài lòng. Tiếp đó Long Vương ra lệnh “ Cá Chép thi môn thứ nhất !”. Vừa vào chỗ cá Chép đã phóng một đường thẳng như kẻ chỉ vút tới đích vượt thời gian quy định. Long Vương cho cá Chép điểm tối đa rồi lệnh tiếp : “Bắt đầu môn thứ hai !”. Long Vương dứt lệnh cá Chép uốn mình ba cái rồi thành linh lao vút lên cao. Thật là tuyệt vời ! Như một cột nước phóng lên không trung, cá Chép lại vượt mức qui định. Long

Vương cười và cho điểm tốt rồi lệnh tiếp : “Tiếp tục môn thứ ba !”. Ở môn thứ ba cá Chép phải dùng đuôi lái, tốc độ vận chuyển phải chậm, đi theo một đường kẻ sẵn. Vì đuôi quạt sang hai bên hơi rộng nên môn này cá Chép chỉ được Long Vương cho điểm khá, do không đạt độ chuẩn. Sau đó Tôm và Thờn Bơn vào cuộc.

Tôm hôm nay mang nặng viên ngọc trên đầu nên xin thi môn thứ ba trước. Long Vương đồng ý. Vào đường kẻ, Tôm lùi, tiến rất chính xác, cái đuôi giữ thẳng bằng không ai chê vào đâu được. Môn này Tôm được điểm ưu. Sang môn thứ hai Tôm dùng đuôi và thân quặp vào rồi phóng ngược toàn thân như phi tiêu. Thấy nét độc đáo của Tôm, mặc dù không nhanh nhưng tốc độ cũng được nên Long Vương cho điểm khá. Sang môn thứ nhất, chủ quan như môn thứ hai đã được kết quả nên khi bước vào chỗ nhảy Tôm không chuẩn bị liền quắp mình nhảy ngược mang theo cái đầu có mũ kiếm và viên ngọc. Vì viên ngọc và mũ kiếm quá nặng nên Tôm chỉ vừa vượt qua khỏi mặt nước là đã rơi xuống. Toàn thân Tôm cùng viên ngọc và cái kiếm nhọn rơi xuống vừa chạm sàn thì đầu thì một tiếng “rắc” vang lên. Kiếm của Tôm cắm xuống sàn, thân dựng ngược, viên ngọc rơi ra, toàn bộ phân trong bụng dồn cả lên đầu, Tôm đổ mình ngất đi. Đứng bên cạnh, Thờn Bơn thương bạn vội vàng chạy lại đỡ lên. Do sàn trơn vì

máu và phân Tôm nên Thờn Bơn bị ngã xuống không đứng dậy được nữa. Cá Chép thấy vậy ra nâng Thờn Bơn lên... thì ôi thôi ! Thờn Bơn bị bết hần một bên mình rồi. Cá Chép lật đật đưa Thờn Bơn vào phòng y tế của đấu trường rồi tiếp tục ra đỡ Tôm lên. Cái kiếm của Tôm cắm quá sâu xuống sàn nên vất vả lắm Cá Chép mới dùng miệng cặp kiếm của Tôm xoay ngang và rút ra được. Nâng được Tôm ra mới thấy cái kiếm của Tôm không còn sắc và thẳng mà đã bị sứt như lưỡi cưa. Cũng đến lúc ấy, nhìn lại cá Chép mới thấy viên ngọc quý. Cá Chép nhặt nâng lên thấy sao giống viên ngọc của mình thế, nghi ngờ mà không dám nói. Nghĩ rồi cá Chép cứ ngậm vào miệng sau hầy tính.

Kết quả cuộc thi được tuyên bố sau khi Thờn Bơn và Tôm tỉnh lại đứng vào hàng ngũ.

Long Vương trình trọng công bố : “Qua cuộc thi này cá Chép đoạt điểm cao nhất nhưng không toàn diện nên ta chọn đầu và mình cá chép làm đầu và thân rồng. Song cá Chép lưu ý không được ngậm ngọc, ngậm ngọc năng không bay được. Hãy rút kinh nghiệm của Tôm làm bài học (Long Vương vô tình không biết sự thật). Còn đuôi rồng ta lấy đuôi Tôm gắn vào vì đuôi Tôm đẹp và điều khiển chính xác”.

Từ đấy mỗi khi Long Vương đi đâu đều cười rông thăm viêng. Nhìn thấy Rồng ai cũng biết rõ đầu mình của cá Chép và đuôi của Tôm.

Cũng từ đấy con người làm các kiểu đều cấu trúc hai con rồng có đuôi Tôm hai bên để công kênh vua chúa và những người quá cố về bên kia thế giới.

Riêng cá Chép, Tôm và Thờn Bơn dắt nhau về đến nhà thì mọi việc đã rõ. Cá Chép, Tôm, Thờn Bơn đành chia tay nhau về mỗi ngả. Từ bấy giờ trở đi cá Chép vẫn khỏe mạnh và đẹp trai, thi đâu đạt đấy, liên tục vượt Vũ Môn. Còn Tôm thường hay đi lùi, trên đầu có phân, khi chết thường đổ toàn thân vì xấu hổ. Cũng từ đó con Người có câu ca : “Họ nhà Tôm lộn cút lên đầu”. Thờn Bơn thì còn khổ hơn, từ khi ngã dẹt mình lại thêm thói quen cứ nằm dưới đáy sông nơi có bãi cát, nên muốn đi đâu thì phải có hai con ép vào nhau rồi mới cùng nhau bơi đi được. Chúng bơi đi mạnh nhất vào những ngày mưa rào, bởi vậy con Người cũng có câu ca : “Đôi ta như cá Thờn Bơn. Nằm giữa đồng cát đợi cơn mưa rào” □

Sự tích Mặt Trăng, Mặt Trời

Ngày xưa, thuở trái đất mới có loài Người sinh ra, cỏ cây lưa thưa, xa xôi đây đó chỉ toàn đá là đá. Đã thế lại thêm cái nạn nóng ghê người bởi hàng nghìn mặt trời soi những tia nắng hừng hực đổ xuống. Để tránh nắng nóng, con Người phải đi làm ban đêm, còn ban ngày phải chui vào các hang đá sâu tít tắp để nghỉ.

Thấy bà con vất vả khổ sở, KaBroi đi xuyên đêm để đến tất cả các buôn làng xung quanh vận động các chàng trai cùng mình tìm cách chống nóng cứu dân. Nhưng rồi đi mãi, đi mãi, đi đến đâu KaBroi cũng chỉ nhận được cái lắc đầu của bạn bè. Có bạn thương KaBroi cất lời an ủi : “Này KaBroi à ! Cha ông mình xưa cũng nhiều người đã tìm cách chống trả nhưng chẳng ai làm được gì.

Kết quả là những người đi làm những việc ấy đều bị mặt trời thiêu cháy. Vậy mình nói KaBroi về đi thôi !”.

Mặc cho người này người khác có nhiều ý kiến và lời khuyên khác nhau. KaBroi không hề nao núng. Anh lại lên đường đi tiếp để mong một ngày kia sẽ gặp những người bạn cùng chí hướng.

Một hôm, KaBroi đi xuyên ngày đêm đã hết chín núi mười rừng và cái mệt cũng đã đến mà vẫn không gặp được ai, trước mặt lại không có nơi nào trú ẩn, nhìn về phía xa đã thấy lấp ló những tia nắng của mấy mặt trời ngủ dậy sớm. Vội vàng KaBroi chạy gấp gấp tới một gốc cây tìm cách ẩn náu qua ngày. Tới gốc cây KaBroi chỉ thấy xung quanh là một bãi phẳng. Thấy nguy, KaBroi lấy một viên đá lớn có mũi nhọn bên gốc cây bổ xuống đất để làm hầm tránh nắng. Viên đá nặng vừa cắm xuống đất một tiếng “phịch” thì một giọng nói thanh thanh cất lên :

- Hỡi chàng trai dũng cảm ! Hãy dừng tay lại ! Đau quá, đau quá ngợp mắt thôi.

Giữa menh mông KaBroi thấy ngạc nhiên quá. Anh trấn tĩnh lại và cất giọng điềm đạm :

- Ai ở đâu đấy ?

- Tôi đây ! Tôi là cây cổ thụ đây. Bởi anh lấy đá đào đất làm cho rễ tôi chiếc đứt, chiếc bị chèn ép nên tôi vừa đau, vừa không thở, không ăn được nên tôi phải kêu cứu đấy.

- Ra thế đấy ! Nhưng cây ơi, nếu tôi không đào hầm và nhờ cây che chở thì ngày mai các mặt trời sẽ đốt cháy tôi mất.

- Thôi được ! Tôi sẽ giúp anh song anh phải ngừng tay đừng làm tôi đau đớn như ban nãy nữa nhé.

- Tôi sẽ không làm thế nữa.

- Nhưng mà anh đi đâu vậy ? Hỡi chàng trai dũng cảm !

- Tôi đi tìm bạn cùng nhau bàn cách hợp đồng chống nắng nóng và cổ thụ ạ !

- Tưởng gì chứ việc ấy tôi giúp được.

Nghe cây cổ thụ nói, KaBroi mừng quá :

- Cây cổ thụ ơi ! Hãy giúp tôi đi. Xong công việc tôi sẽ đền ơn.

- Không cần, không cần. Tôi chỉ mong mọi người đừng chặt lá bẻ cành, đào gốc tróc rễ tôi và các bạn tôi là được rồi. Và điều ấy sẽ có lợi cho con người sau này đấy.

- Thôi được. Hãy chỉ cho tôi làm thế nào mà chống được các mặt trời để cứu dân tôi đi.

- Nghe tôi nói đây.

- Vâng tôi xin nghe.

- Tôi tặng anh ba giọt sương trên búp xanh non. Uống vào anh sẽ lại sức và chịu được nắng nóng. Và đây, ba cọng lá này xin biểu anh lót dạ. Ăn xong anh sẽ đủ sức đi ngàn dặm.

- Thế rồi sao nữa cây cổ thụ ơi !

- Dừng nóng vội. Tôi sẽ giúp anh. Mọi việc trên đời này nóng vội đều hỏng hết.

- Vâng, tôi nghe đây.

- Sau khi uống sương ăn lá xong anh hãy đi về phía dãy núi cao trập trùng kia. Ở nơi ấy mây phủ mịt mờ, cây xanh bạt ngàn. Tới nơi anh xin thần rừng cho anh một cây nõ cứng, ngàn mũi tên nhọn, rồi anh trở về buôn, chờ đến khi mặt trời mới ngủ dậy, cứ mặt trời nào nhô lên thì anh bắn ngay. Thế thì các mặt trời sẽ chết và nóng sẽ hết.

- Cảm ơn cây cổ thụ.

- Sau khi chia tay với cây cổ thụ, KaBroi đi như bay. Mặc nắng nóng, mặc đường xa. Chẳng mấy KaBroi đã đến được dãy núi cao trập trùng. Quả như lời cổ thụ nói, nơi đây chim muông hót véo von, cây xanh trùng trùng lớp lớp. Vào dưới tán rừng một cảm giác mát dịu trùm lên người KaBroi. Anh thầm ước : “Giá kẻ buôn mình cũng được thế này thì phải !” Mải mê ngắm rừng, KaBroi cứ

lững thững bước, hết ôm thủ gốc cây này đến đo thân cây khác. Tới lúc một con chim khổng lồ từ một ngọn cây cao bay vút lên, cánh nó quạt gió làm KaBroi loạng choạng, bấy giờ KaBroi mới nhớ công việc của mình. Anh chấp tay vào ngực, nhắm mắt lại rì rầm : “Cầu xin thần rừng cho con cây nổ cứng với ngàn mũi tên nhọn !”. KaBroi vừa ngừng thì tiếng ở đâu vọng về đập vào vách đá vang ra khắp núi rừng :

- Nay chàng trai yêu quý ! Ta đã biết tất cả ! Con dũng cảm và tốt bụng của ta. Hãy lấy cây song thật to mà làm cung, hãy lấy cây cẩm lai mà làm nổ, hãy lấy cây mun mà làm tên. Cung, nổ và tên ta giúp con sẽ hạ được những mặt trời ác nghiệt đấy. Ngày trước ta đã bảo các lão đưng nóng như vậy, các lão không nghe, ta bỏ lên đây. Bây giờ có chàng trai ta sẽ giúp, giúp hết mình. Hãy đưa bà con lên đây sinh sống ta sẽ giúp cho. Song trước hết phải diệt cái nóng đã. Nhưng nghe lời ta, chớ bắn chết mà chỉ bắn bị thương thôi. Những vết thương ấy sẽ làm các mặt trời cao chạy xa bay. Lúc ấy chúng ta mới yên ổn sống được.

Nghe lời thần rừng, KaBroi đi tìm gỗ cẩm lai làm nổ, tìm song làm cung và vót đủ ngàn mũi tên bằng gỗ mun nhọn hoắt. Xong việc, KaBroi thu xếp gọn gàng những chiến cụ của mình thành một bó, quét sạch rác vụn bỏ vào một hố bên cạnh, rồi anh vội vã lên đường trở về buôn.

Tối buôn, công việc đầu tiên KaBroi hướng dẫn mọi người theo đường anh đã đi chuyên lên dãy núi cao sinh sống. Còn một vài người ở lại tình nguyện giúp anh bắn mặt trời. Mọi kế hoạch được sắp xếp xong. Đêm ấy KaBroi cùng mấy trai buôn ở lại uống rượu cần với thịt nai khô chờ mặt trời dậy. Những chén rượu cuối cùng vừa hết thì mặt trời đầu đàn thức dậy. Ánh sáng ban đầu hồng rực rồi chuyển thành sáng trắng. Nhìn vào mặt trời lóa mắt không sao mở mắt lâu được. Thấy vậy KaBroi căng dây nổ nập tên nhắm bắt. Phụt ! Mũi tên lao vút cắm phập vào má trái mặt trời đầu đàn. Mặt trời đầu đàn hoảng hốt ôm mặt bay vút lên cao núp vào khoảng không xanh biếc. Rút kinh nghiệm lần trước, lần này KaBroi không để mặt trời chiếu ánh sáng trắng nữa. Khi mặt trời thứ hai vừa ló ra, mặt còn đỏ lừ, KaBroi bắn ngay. Được các bạn hỗ trợ, KaBroi bắn hết chín trăm chín mươi mặt trời. Tưởng mọi việc êm đềm, không ngờ, vụt một cái, mười mặt trời xuất hiện cùng một lúc. Sức nóng của mười mặt trời chiếu xuống như đổ lửa. Cây cối vốn đã thừa thớt nay gặp nóng cháy rụi. Đá to từng cục biến thành vôi và vụn vỡ. Thấy nguy, KaBroi giục các bạn chui vào hang sâu. Nhưng muộn rồi, các bạn của KaBroi đã bị mặt trời thiêu cháy cùng cây đá. Lòng căm thù và thương bạn thúc giục KaBroi phải tiêu diệt hết mười mặt trời còn lại. Quên lời

thần rừng dạy, KaBroi cứ nhắm mắt các mặt trời bắn cho hả giận. Mười mặt trời chao lên liệng xuống thi nhau chiếu nắng nóng vào người KaBroi, làm cháy hết quần áo của KaBroi. Da KaBroi đen sẫm lại. Bên mình KaBroi chỉ còn chiếc quần xà lỏn và bó chiến cụ. Mặc cho các mặt trời hung hăng, KaBroi cứ nhắm bắn. Lần lượt, một, hai, ba rồi đến bảy.... Tám..., các mặt trời lần lượt dính tên gỗ mun của KaBroi. Thấy vậy hai mặt trời còn lại bay vút lên cao rồi thỉnh thoảng thay nhau bay sát xuống đất đổ lửa vào KaBroi. Lúc này nỏ không còn tác dụng, KaBroi lấy cung dây song ra bắn. Vừa lựa thế bắn, KaBroi vừa đi về hướng dãy núi cao để về với buôn làng. Thương bạn và nóng, mồ hôi cùng nước mắt của KaBroi chảy thành những dòng suối theo bước chân KaBroi.

Buổi trưa đến. Mặt trời càng soi chiếu gay gắt, mà KaBroi thì đã mệt nhọc quá rồi. Biết làm thế nào đây ? Công việc sắp thành công rồi, chẳng lẽ lại bỏ dở. Nghĩ rồi KaBroi bật dậy gọi hết sức :

- Thần Rừng ơi ! Thần Núi ơi ! Hãy cứu con cùng buôn làng.

Từ xa vọng lại :

- Hãy cố gắng lên ! Hỡi chàng trai dũng cảm ! Lấy đất dưới chân vắt lấy ba giọt mà uống, sẽ có sức mạnh.

KaBroi cúi xuống lấy đất vắt lấy nước. Uống xong bu giọt nước KaBroi lại sức. Anh lại vùng dậy đi bắt hai mặt trời còn lại.

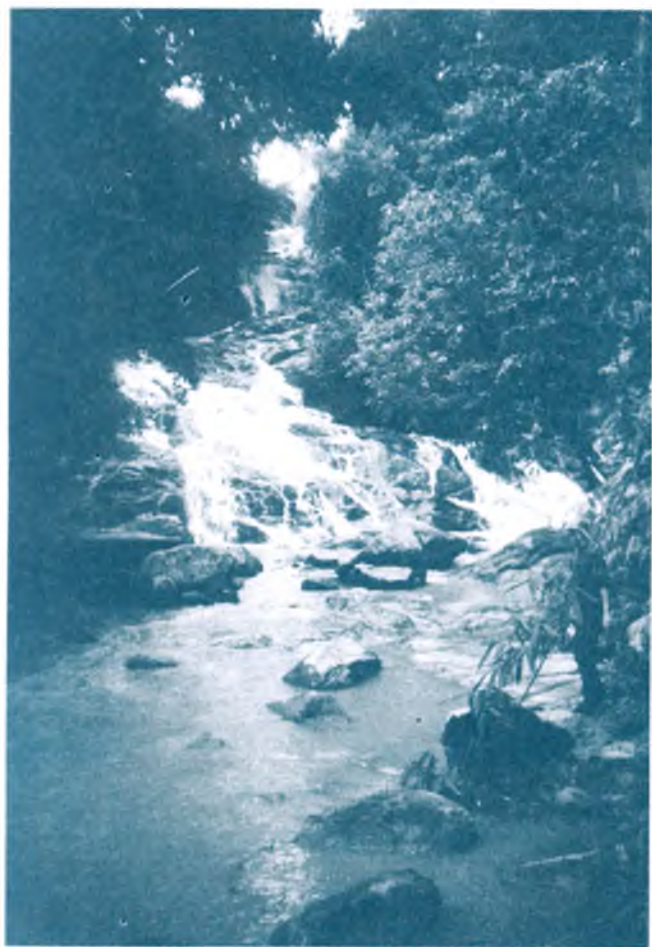
Vừa thấy KaBroi, hai mặt trời thi nhau chao lên liệng xuống, lúc bên này lúc bên kia.

Nhằm lúc mặt trời nhỏ bay chậm chậm, phụt ! Mũi tên của KaBroi rời dây cung cắm vào mắt mặt trời nhỏ. Chơi với, mặt trời nhỏ bay lên cao. Nhưng vì mắt không nhìn thấy nên chỉ đến một khoảng không gần đành phải dừng lại. Tám mặt trời vừa bị thương trước đó định kéo mặt trời nhỏ lên nhưng sợ KaBroi nên đành chịu. Còn mặt trời cuối cùng, thấy đến gần nguy hiểm cũng bay vút lên cao chiếu xuống đất những tia sáng lúc yếu, lúc mạnh. Thấy vậy KaBroi vừa đề phòng mặt trời tấn công vừa đi nhanh về dãy núi cao nơi buôn làng đang sinh sống. Không để KaBroi trốn thoát, mặt trời cuối cùng dõi theo từng bước chân của anh đi. Cũng may, KaBroi về được đến chân dãy núi cao. Anh dồn hết sức gọi to : “Buôn làng ơi ! Thắng lợi rồi ! Tôi đã về đây...y... đây !”.

Những câu cuối cùng của KaBroi vừa dứt thì buôn làng chạy ủa ra. Song KaBroi đã kiệt sức. Lúc dân trong buôn vừa đến nơi thì KaBroi đã bị mặt trời thiêu cháy. Thương KaBroi dân trong buôn lấy tất cả những gì đốt có

nhieu khói nhất đốt lên để xua mặt trời. Bị khói, mặt trời bay vút lên cao.

Từ đấy trên thế gian chỉ còn một mặt trời. Buổi sáng đỏ ối mọc lên từ phương đông, buổi chiều lặn xuống sau dãy núi cao trập trùng ở phía tây. Các mặt trời bị thương vút lên cao thành những ngôi sao nhỏ li ti, lấp lánh ban đêm. Tám mặt trời bị thương ở gần quay quần thành hệ mặt trời cùng Trái đất. Gần nhất và hết tính nóng nảy là mặt trăng hiền dịu □



THÁC LILANG



Bữa ăn của bảy cáo

Đầu con suối dưới bụi mua bên mép nước là một hang Cáo. Cáo bố và Cáo mẹ sinh ra được bốn anh chị em Cáo con. Lớn nhất là Cáo anh có một bộ lông đỏ nên bố mẹ Cáo đặt tên cho là Cáo Lửa. Thứ đến hai Cáo chị, là Cáo Đen và Cáo Xám. Út nhất là Cáo Đốm.

Vừa là trai, lại là út và có bộ lông đẹp nên Đốm được bố mẹ và các anh các chị rất chiều chuộng. Trong các bữa ăn, khi bố mẹ tha mồi về, Đốm thường được ăn phần ngon nhất, nhiều nhất. Ăn no nê xong Đốm lăn kềnh ra ngủ, mặc cho cả nhà ai muốn làm gì thì làm.

Một thời gian sau, bốn anh chị em Cáo đã lớn. Vào một buổi sáng, trước khi đi săn mồi Cáo Bố dặn các con : “Hôm nay bố mẹ đi kiếm ăn. Ở nhà các con phải tập làm quen với trời đất. Song, các con đừng quá vội vàng ra khỏi hang, kéo làm mồi cho lũ Sói đấy. À, bố giao cho Lửa

quản lý các em, đứa nào hư thì về mách bố nhé !”. Tất cả bày cáo đồng thanh : “Dạ ! Vâng ạ”.

Bố mẹ Cáo đi rồi, bốn anh em Cáo bò lần lần. Cáo Lửa đi trước, Đốm bò sau cùng. Cứ thế cả bốn anh em dần dần ra đến cửa hang. Lát sau Cáo Lửa cho các em tập bò ra cửa hang một mình. Cáo Lửa bò trước, lần lượt đến Cáo Đen và Cáo Xám, cuối cùng là Đốm. Đến lượt Đốm tập, ban đầu Đốm bò khá nhanh từ trong ra giữa hang. Đắc chí Đốm cười nói : “Em bò nhanh hơn các anh chị !”. Thấy các anh chị lặng yên, Đốm lại bò tiếp ra cửa. Nhưng gần tới cửa Đốm thấy rùng mình; Đốm chạy vụt vào trong. Thấy vậy, Lửa hỏi :

- Sao Đốm không ra cửa hang ?

- Em sợ lắm !

- Em sợ gì ?

- Sói !

- Làm gì có sói.

- Bố nói có đấy thôi...

Tất cả bốn anh chị em im lặng quay về ổ rồi nằm xoay tròn bên nhau ngủ.

Trưa. Cáo bố và Cáo mẹ về. Thấy vết chân bò lết tập tành của các con, bố mẹ Cáo rất mừng và mừng nhất

là Cáo mẹ. Vào trong hang thấy các con ngủ say Cáo bố và Cáo mẹ đặt mỗi nhẹ nhàng bên ngoài rồi đến bên các con. Vừa thấy hơi bố mẹ, cả bốn anh chị em Cáo vùng dậy. Không kịp nghe lời bố và mẹ nói gì, Đốm vùng chạy đến bên con mỗi cắn xé, ăn chỗ này một chút, nhá chỗ kia một chút. Thấy vậy hai Cáo chị cắn nhằn :

- Đốm ăn vậy không để phần ai à ?... Ai ăn thừa của Đốm đấy ?

- Ngon quá ! Lặng im... - Đốm vẫn tiếp tục ăn.

Thấy vậy Cáo mẹ nhắc :

- Sao Đốm không chia phần cho các anh chị phần ngon một ít ?

- Có ạ !

Nói vậy xong Đốm cứ ăn. Ăn xong Đốm mang cái bụng no lăn kềnh ra ngủ. Chiều dậy, Cáo bố hỏi các con :

- Ở nhà các con tập tành thế nào ?

- Tốt ạ ! Chúng con tập rất vui bố ạ ! Đốm nhanh nhẩu đáp.

Thấy Đốm được bố mẹ chiều có nói cũng không ích chi nên Lửa, Đen và Xám lặng im.

Đêm ấy Cáo bố mẹ lại đi săn mỗi, bốn anh chị em Cáo lại ngủ ngon trong tổ ấm.

Một hôm vào buổi sáng đẹp trời, Cáo Bố và Cáo Mẹ ở nhà dắt các con ra khỏi hang. Bốn anh em Cáo lần đầu được nhìn thấy trời đất, ai cũng vui sướng ra mặt. Riêng Đốm còn nhảy chạy lung tung, lúc chỗ này, lúc chỗ khác. Lát sau Cáo Bố hắng giọng nói :

- Hôm nay bốn con cùng tập săn mồi với bố mẹ. Ai bắt được mồi trước được phần ngon, phần nhiều.

Sau lời nói của Cáo Bố, Cáo Mẹ hướng dẫn các con từng động tác : “Nằm im rình mồi không được làm rung cành cây nhánh lá, trườn lẹ bò nhanh đến gần con mồi thì phải lao tới như tên bắn. Khi con mồi rẽ ngoặt phải đổi hướng sao cho mau lẹ”. Tiếp lời Cáo mẹ, Cáo bố nhắc tiếp: “Khi đi săn mồi cũng như khi đang rượt đuổi con mồi, hễ thấy kẻ khác đi tới, nếu nhỏ yếu hơn thì không nói gì, còn có đối thủ mà lớn hơn mạnh hơn ta thì các con phải tránh ngay, dù đối cũng phải bỏ con mồi kẻo sẽ mang tai họa, họ hàng nhà Cáo hơn đời chỉ có thế”.

Bố mẹ Cáo giảng giải cho các con xong, cả nhà lao vào cuộc tập dượt. Ai vào vị trí nấy. Cáo Lửa mạnh mẽ nhanh nhẹn, Cáo Đen và Xám tinh khôn, riêng Đốm chưa thấy rõ phong độ. Càng tập, Lửa, Đen, Xám càng tỏ ra sắc sảo. Còn Đốm thấy vậy, mặc kệ, trong đầu Đốm bật ra ý : “Trước nay bố mẹ anh chị vẫn lo cho mình đây

đu kia mà...". Thế rồi Đốm ra nói với bố mẹ : "Tập nhiều rồi, mệt quá, bố mẹ cho chúng con nghỉ đi, có gì hôm sau tập tiếp".

Chiều ý Đốm bố mẹ Cáo cho cả nhà nghỉ. Tiếp theo sau đó cứ lần lượt khi tập khi nghỉ, ngày nghỉ ngày tập. Thấy các con đã trưởng thành, một hôm Cáo bố và Cáo mẹ dắt bảy con đi săn.

Trời tối đen như mực, Cáo bố đi trước, Cáo mẹ đi sau. Ở giữa, đi đầu là Lửa, gần cuối là Đốm. Dọc đường Đốm phụng phịu :

- Sao đường đi khó khăn thế hả mẹ ?

- Con ơi ! Có khó khăn thế này mới kiếm ăn được, chứ ở những nơi dễ dàng chúng ta làm sao tranh giành với những kẻ mạnh hơn chúng ta.

- Kẻ nào đấy mẹ ?

- Nhiều lắm con ạ ! Này nhé : Hổ này, Sói này, Báo này, Trăn này, cá Sấu này... Thôi mẹ kể nhiều con lại sợ.

Cả bảy cáo lặng im đi len lỏi qua từng gốc cây khe đá, qua từng bụi rậm dây leo. Đến gần cuối dòng suối thì trời cũng gần sáng. Trên trời những ngôi sao li ti lặn dần. Mỗi chân quá Đốm xin mẹ :

- Mẹ ơi ! Nghỉ chút cho đỡ mỏi chân mẹ ạ.

- Cố gắng lên con ơi ! Nếu không sẽ nhịn đói mất. Mai kia lớn lên sống xa bố mẹ, anh chị con phải tự lo thân, nếu không biết lo liệu tập rèn thì chẳng ai lo cho đâu.

Nghe mẹ nói Cáo Đốm lại lẻo đẻo đi bên mẹ, những lúc mệt, lên dốc Đốm cắn đuôi mẹ để mẹ kéo theo. Chợt từ phía trước Cáo bố truyền tin lại : “Có mời !”. Cả bầy cáo im lặng dần trận theo sự phân công của Cáo bố :

- Xám lấp bên bụi rậm, Đen đứng bên gốc cây, Lửa ngồi bên tảng đá cạnh bờ suối, Đốm và mẹ đi xuống phía dưới lửa con Le lên. Trận địa bày xong ai vào việc nấy. Đốm đi theo mẹ, ỷ vào mẹ, Đốm chỉ làm những việc vớ vẩn, mặc kệ mẹ làm gì thì làm.

Thấy động, biết bị săn con Le lúc lặn xuống nước, lúc chạy lên bờ, lúc lại rúc vào bụi. Nhưng chỗ nào cũng thấy bị săn đuổi. Cuối cùng, Le phải dùng đến miếng võ thuật nhà nghề hiểm hóc : “Lặn xuống nước”. Song lặn cũng chỉ được một lúc lại phải nổi lên để thở. Bí quá, Le bay lên không. Cả bầy cáo rượt theo hướng Le bay. Mỗi cánh, Le vừa đậu xuống mặt đất thì đã thấy một bầy cáo. Vội vàng Le lủi vào bụi. Thật muộn Le bị bầy cáo vây xung quanh. Lửa, Đen, Xám xông vào bụi. Bí quá, Le lại chạy vun vút xuống bờ suối. Cáo bố và Cáo mẹ lao theo chặn lại. Mỗi mình Cáo Đốm đứng yên bên bụi cây chờ...

Cuối cùng con Le vòng lại. Lửa lao theo đến sát bụi cây sim thì chộp vào cổ Le, Đen và Xám ập tới cắn vào mình và chân. Thấy vậy Đóm chạy tới. Chẳng biết cắn mỗi vào chỗ nào, Đóm bực mình vì bị hai cánh Le đập vào mặt, tức quá Đóm cắn chặt hai cánh con Le. Cũng tức thì lúc ấy bữa ăn được phân phát rất tự nhiên... Khi Cáo bố và Cáo mẹ cùng bày cáo ăn hết con mỗi, nhìn đồng lòng Đóm đến bên mẹ phụng phịu :

- Con chỉ được cái cánh, bây giờ con vẫn đói mẹ ạ !

Cáo mẹ im lặng !

Di bên cạnh Cáo bố nghiêm khắc :

- Đói phải chịu, bố nói rồi. Muốn ăn no và ăn ngon phải có công săn bắt. Lười biếng ỷ lại sẽ chẳng có ăn. Bây giờ có bố mẹ anh chị còn có ăn, mai kia mà không siêng năng thì chết đói đấy!

Nghe Cáo bố nói, Cáo mẹ tiếp :

- Mẹ nào mà chẳng thương con và con nào chẳng là con của mẹ. Sao con không học tập anh Lửa, chị Đen và chị Xám.

Rồi tất cả bày cáo lại im lặng lầm lũi tiếp tục cuộc săn. Lúc này Cáo Đóm hăng hái vượt lên trên tất cả □

Núi Ngựa Bay và hòn Bon Liếc

(Viết theo ý truyện cổ K'Ho)

Bon Liếc sinh ra và lớn lên ở buôn Liêng Sarung. Cha Bon Liếc là Bon Liêng. Mẹ Bon Liếc là Mi Che Roi. Nhà của cha mẹ Bon Liếc xinh nhỏ như mọi nhà rông khác trong buôn.

Nghe mẹ Mi Che Roi kể lúc Bon Liếc sinh ra, bà mẹ phải gỡ mấy vòng chằng hoa quần cổ rồi Bon Liếc mới khóc. Ai cũng bảo Bon Liếc sau này sẽ trở thành người tài. Mấy năm đầu Bon Liếc lớn nhanh lạ thường, mới bảy tuổi mà khi đi nương đã vác được cục đá to bằng quả bí giúp cha mẹ. Thấy cha đi đâu, làm việc gì giúp ai trong buôn Bon Liếc cũng đi theo. Cha Bon Liêng được buôn làng quý mến. Đặc biệt Bon Liêng luôn bênh vực cho những người nghèo, người yếu. Bởi vậy già làng Y K'Rung

đủ có lần nói với buôn củ Bon Liêng làm già làng thay mình. Biết già làng và buôn có ý tốt nhưng Bon Liêng từ chối. Cũng chính vì thế mà buôn Liêng Sarung càng quý Bon Liêng hơn.

Khác với người cha, mẹ Mi Che Roi của Bon Liếc rất vui vẻ, sống động. Ở nhà cũng vậy lên nương cũng thế, Mi Che Roi luôn tươi cười, ca hát. Những khi làm nương, ngồi nghỉ tay bà hát, từng đàn chim Chơ-rao, chim trĩ, chim công đến nhảy múa vây quanh bà. Có lần Mi Che Roi địu Bon Liếc trên lưng vừa làm vừa hát, lát sau tiếng hát ru của bà đã kéo cả đàn voi về nằm phủ phục xung quanh rẫy cùng giấc ngủ êm đềm của Bon Liếc. Thấy vậy, nhiều lần những kẻ đi săn trộm thường đi lén sau bà rình bắn. Phát hiện ra những người xấu bà thường khuyên họ và giữ không cho họ bắn những con chim hiền lành duyên dáng...

Bon Liếc lớn lên trong vòng tay âu yếm của cha mẹ như vậy. Đột nhiên một hôm Bon Liếc nằm bệnh. Người Bon Liếc nóng như cục than vừa kêu trong đồng lửa ra. Thấy vậy cha mẹ và buôn Liêng Sarung rất lo. Tất cả các thầy cúng, thầy lang ở chín rẫy, mười buôn xung quanh đều được mời đến chạy chữa cho Bon Liếc. Nhưng tất cả đều vô hiệu. Người Bon Liếc từ lúc to gần bằng người lớn, nay chỉ còn như một cái gùi nhỏ. Một đêm trăng, sau khi

buôn làng tan đám hát hội ở nhà rông lớn về. Già làng Y K'Rung đến gặp Bon Liêng và Mi Che Roi. Già làng chậm rãi nói :

- Nay Bon Liêng và Mi Che Roi ! Bon Liếc là chàng trai quý cho buôn làng mai sau. Vì vậy buôn làng quyết định ngày mai Bon Liêng và những chàng trai khỏe mạnh đi vào rừng săn voi. Lần này ta không bắt voi nhỏ, voi nuôi mà nhằm bắt voi đực đầu đàn.

Thầy già làng nói vậy, Bon Liêng ngất ngàng :

- Dạ, để làm gì ạ ! Thưa già Y K'Rung ?

- À, à... để lấy xương và cặp ngà nấu cao chữa bệnh cho Bon Liếc và người trong buôn !

- Dạ, cảm ơn già Y'Krungr và buôn làng !

Nằm bên đống lửa, trong cơn mê Bon Liếc nghe câu chuyện giữa cha mình cùng già làng lúc rõ lúc không. Rồi Bon Liếc ngủ thiếp đi. Trong lúc ngủ say giấc mơ khác lại đến. Nghe tiếng nói vang vọng vào vách núi hắt ra giọng một cụ già :

- Nay chàng trai tuấn tú Bon Liếc, con voi đầu đàn có cặp ngà dài bằng cánh tay đó là của ta, của núi rừng, không được bắt giết. Nếu bắt giết nó cả đàn voi sẽ về phá hết rẫy nương, đập đổ buôn làng đó. Bởi voi rất thương

yêu nhau. Con muốn khỏi bệnh hãy lên suối đầu nguồn lấy nước mà tắm. Vào giữa rừng sâu, dưới gốc cây to bóng che kín cả một vùng, hãy lấy lá về sắc uống và lấy những bộ xương voi trên bãi tha ma voi về nấu cao mà uống sẽ khỏi bệnh...

Sáng sau, khi những chàng trai trong buôn đã nai nịt gọn gàng, trong tay nắm chắc khiên, mộc, thùng, chảo tập trung trước cửa nhà Bon Liếc chờ Bon Liêng đem chiêng lệnh ra cùng đi. Thấy tiếng ồn ào Bon Liếc tỉnh dậy. Bon Liếc vùng chạy ra đứng cửa nhà rồng gọi :

- Cha Bon Liêng ơi !

Thấy con đột ngột đứng dậy đi lại, Mi Che Roi mừng vui chạy ào từ trong góc nhà rồng ra phụ họa với con :

- Này Bon Liêng ! Con chúng mình mạnh rồi. Lại đây với con đi.

Nghe vợ con gọi, Bon Liêng chạy chân không bèn đất vút đến cửa nhà rồng, nói trong hơi thở :

- Con ta đã mạnh giỏi. Chao ôi ! Mừng quá ! Con nói gì với cha đi.

- Dạ, con rất muốn nói với cha đây. Cha à, đêm qua con mơ có một ông tiên. Dáng ông kỳ lạ lắm. Người ông

cao như cây cổ thụ trong rừng, tiếng ông vang vang như tiếng chuông lệnh của buôn. Mỗi bước ông đi từ đỉnh núi này sang đỉnh núi khác. Ông gọi con và bảo : “Này chàng trai tuấn tú Bon Liếc...”

Nghe con trai nói hết câu chuyện trong giấc mơ, Bon Liếc chạy đến quì dưới chân già làng Y'K'Rung nói lại và cảm ơn buôn làng. Thấy câu chuyện lạ, già Y'K'Rung bảo Bon Liếc kể lại. Sau khi nghe rõ mọi chi tiết, già Y K'Rung đồng ý. Và thế là thay vào cuộc săn voi, già Y K'Rung cử từng người lên suối đầu nguồn lấy nước, vào trong rừng sâu lấy lá quí và xương voi.

Mặc dù đã bớt bệnh, song sức Bon Liếc còn yếu lắm. Em chưa đi ra khỏi nhà Rông được. Thấy cha và buôn làng nấu cao voi tấp nập vui vẻ, các bạn nhảy múa quanh đống lửa mà Bon Liếc thấy thèm khát vô cùng. Sau nửa tuần trăng, nồi cao voi đã nấu xong. Những miếng cao màu trắng ngà được chia ra rất đều cho mọi nhà. Riêng nhà Bon Liếc được buôn chia cho hai miếng. Sau khi tắm nước suối của buôn bớt lại và ăn xong nửa miếng cao voi, người Bon Liếc thấy khỏe lạ thường. Từ đấy Bon Liếc lại lớn lên vùn vụt. Khi Bon Liếc mới 15 tuổi đã chững chạc như người lớn. Và Bon Liếc có sức mạnh không ai sánh kịp.

Đáp lại lòng tốt của buôn làng, làm theo đức của cha mẹ, Bon Liếc luôn luôn giúp đỡ buôn làng. Mọi công việc nặng nhọc khó khăn trong buôn Bon Liếc đều có mặt.

Năm ấy, chẳng hiểu sao con suối cạnh buôn hết nước. Cây rừng vàng lá rụng xuống lớp lớp dày như trái nộm. Đất đai nứt nẻ không trông tia gì được. Mấy con trâu, con voi trong buôn dần dần theo nhau ngã xuống. Buộc lòng dân trong buôn phải thịt những con trâu, con voi yêu quý của mình.

Thấy cảnh tượng đau buồn của buôn làng, Bon Liếc cùng các chàng trai buôn Liêng Sarung họp lại tìm cách cứu buôn làng. Họ cạy đá, đào đất làm giếng. Song cũng chỉ được mấy ngày lại hết nước. Đêm ấy, Bon Liếc không về nhà, anh lấy xà bách, xà beng đục vào đáy giếng hạ sâu xuống để tìm nước. Đã được mấy lớp đất đá mà đáy giếng vẫn khô. Bon Liếc mệt quá ngồi thở dài :

- Trời ơi ! Lẽ nào dân buôn Liêng Sarung lại bị hủy diệt ?

Tự nhiên, tiếng ai đó giống tiếng cụ già trong giấc mơ xưa của Bon Liếc đáp lại :

- Đây chàng trai tuấn tú Bon Liếc. Hãy đào đi ! Hãy đào đi ! Xuống sâu con sẽ có vật báu. Nó sẽ chỉ dẫn

cho con. Buôn Liêng Sarung sẽ có nước. Buông Liêng Sarung sẽ sống.

Nghe lời, Bon Liếc vùng dậy đào tiếp. Quả nhiên sau mấy lớp đất đá xen nhau, Bon Liếc thấy một vật sáng trong xanh. Cầm lên tay, Bon Liếc thấy người mát lạnh. Xoa tay lên hòn đá, Bon Liếc thấy người khỏe trở lại. Vui mừng anh ôm chặt vào ngực. Rồi Bon Liếc buột miệng nói:

- Đá quý ơi ! Mình ta mạnh, mình ta khỏe cũng tốt. Song làm sao cứu được buôn Liêng Sarung bây giờ.

Bon Liếc vừa nói xong thì từ dưới đáy giếng vọng lên giọng trầm ấm :

- Bon Liêng và Mi Che Roi là người tốt. Bon Liếc là người tốt. Dân làng Liêng Sarung rất tốt. Trời không hại đâu. Chỉ tại một con yêu quái mình rắn, đầu quỷ, nằm chặn dòng suối ở đầu nguồn nên nước không về Liêng Sarung được.

- Thế làm thế nào bây giờ hả đá quý ?

- Muốn diệt con yêu quái này Bon Liếc phải qua mười rừng, chín suối về phía đông. Khi mặt trời vừa ló lên khỏi mặt biển thì chạy ngay lên đỉnh núi cao nhất bắt lấy con ngựa bạch. Con ngựa ấy sẽ giúp Bon Liếc diệt con yêu quái.

- Cảm ơn đá quý ! Ta đi đây.

- Chưa, chưa đi được.

- Còn gì nữa đá quý ơi !

- Còn điều nữa, Bon Liếc theo đúng hướng tây đi đến dãy núi cao trập trùng quanh năm mây phủ. Đến chân núi thấy một con suối có nước chảy bên xanh bên đỏ thì uống ba ngụm suối bên đỏ, rồi nhảy qua bên kia uống ba ngụm nước bên xanh. Lúc ấy người sẽ rắn lại, dao chặt không đứt, lửa đốt không cháy. Sau đó Bon Liếc ngược dòng suối đến lưng chừng núi chặt một cành gỗ mun dẻo thành mũi dao. Mũi dao này sẽ giúp Bon Liếc diệt được yêu quái.

- Còn gì nữa không đá quý ơi !

- Hết rồi, Bon Liếc đi đi.

- Thôi đá quý ở lại đây nhé ! Ta đi đây. Bon Liếc để đá quý lại rồi leo lên khỏi giếng, tới mặt đất Bon Liếc không chạy về nhà, anh nhằm thẳng hướng tây chạy như bay. Mấy ngày không ăn nghỉ, Bon Liếc thấy mệt, mà con suối chảy hai dòng và dãy núi quanh năm mây phủ vẫn chưa nhìn thấy. Mệt quá, anh nằm dưới gốc cây cắm lai ngủ thiếp đi. Vừa ngủ được một lát, Bon Liếc đã lại nghe thấy tiếng ai nói như tiếng viên đá quý :

- Bon Liếc à ! Sắp tới rồi. Đói thì ăn quả rừng, khát thì uống sương đọng trên lá rừng. Dậy đi đi dân làng đang chờ mong Bon Liếc đấy.

Thấy vậy, Bon Liếc vùng dậy đi tiếp. Chẳng mấy, vài ngày sau núi quanh năm mây phủ hiện ra. Bon Liếc lấy sức chạy tiếp. Dòng suối bên xanh bên đỏ nằm ngang đường đi. Nhớ lời đá quý dặn, Bon Liếc uống mỗi bên ba ngụm nước. Vừa uống xong ngụm nước cuối cùng thì người Bon Liếc thấy cao lên thêm, to ra. Sờ chân tay mình Bon Liếc thấy nó rắn như đá. Vui mừng Bon Liếc đi tiếp tới núi mây phủ. Vừa tới lưng chừng núi Bon Liếc thấy một cây mun cao to chưa từng thấy. Nếu chặt cành thì phải leo. Mà leo thì cây to quá ôm không xuể. Nghĩ rồi Bon Liếc định giơ dao chặt vào gốc cây. Khi Bon Liếc vừa giơ dao thì có tiếng nói vọng ra từ nơi xa xôi đưa đến :

- Này chàng trai tuấn tú. Hãy đừng chặt như thế. Muốn dùng làm việc gì ta cho ngay không tiếc. Dùng việc nhỏ chặt cả cây lớn là lãng phí. Cây mun này mấy nghìn năm mới có, đâu dễ kiếm được. Ta biết sức chàng trai không mang nổi cây mun và chỉ dùng việc nhỏ, nên hãy lấy dây rừng mà leo lên, chặt cành mà mang về, để cây mun còn giữ đất giữ nước. Ta là thần rừng đây. Chúc chàng trai thành công !

Sực tỉnh, Bon Liếc đi chặt dây rừng, vòng lên cành cây thành một dây leo vững chắc. Leo lên cành cây mun, Bon Liếc chọn một cành thẳng, đúng tầm, anh chặt và đẽo thành một mũi lao. Tiện thể anh chặt thêm một cành nữa làm cái gậy. Xong xuôi mọi việc anh đi ngày đêm theo hướng đông. Khi qua buôn, gặp người quen anh chỉ nhấn vài lời cho cha mẹ rồi vội vã đi tiếp.

Đường đi về hướng đông ngày càng khó. Vượt suối trèo đèo biết bao độ đường mà vẫn chưa tới nơi nhìn thấy mặt trời mọc trên biển. Một ngày kia, sau chặng đường mệt nhọc Bon Liếc cũng tới được một dãy núi cao. Từ đó nhìn về phương đông thấy những vùng cây xanh bằng phẳng mênh mông. Xa xa là những ngọn sóng nhấp nhô lúc xanh lúc trắng. Biển đây rồi ! Bon Liếc lấy đá và lá cây dọn cho mình một chỗ ngủ. Khi con gà rừng gáy lần thứ ba Bon Liếc vùng dậy. Con gà rừng gáy lần thứ tư thì Bon Liếc đã nai nịt gọn gàng. Lúc sau đăng đông hồng rực. Mặt trời nhô lên, những ánh sáng ban đầu của ngày mới sao mà huyền diệu thế. Nghĩ rồi Bon Liếc nhắm thẳng đỉnh núi cao leo lên. Úi cha ! Rắn rết, muỗi mòng, dây dợ chằng chịt. Mặc, một tay chống gậy và cầm lao, tay kia cầm dao, gặp trở ngại gì Bon Liếc phát chặt không chậm chạp. Mặt trời lên cao khỏi mặt biển bằng cây luồng thì Bon Liếc tới được đỉnh núi. Vừa thấy Bon Liếc con

ngựa đã hí vang, nó gõ móng lộp cộp. Thấy vậy Bon Liếc lại gần, vừa đi vừa vỗ về :

- Ngựa quý, ngựa quý hãy đứng yên, ta không làm hại mi đâu. Hãy về với ta giúp buôn làng Liêng Sarung. Ta sẽ chăm sóc mi như người bạn thân.

Nghe Bon Liếc nói, ngựa đứng yên. Tiến sát bên ngựa, Bon Liếc vỗ vỗ vào hông nó. Lạ chưa ? Những con ngựa ở Liêng Sarung thì có mùi hôi, còn con ngựa này lại có mùi thơm là lạ. Bon Liếc ôn tồn :

- Ngựa thần, ngựa thần ! Nếu thương ta và buôn làng thì đưa ta lên thượng nguồn ngọn suối buôn ta, cùng ta diệt con yêu quái để cứu buôn làng. Nói rồi Bon Liếc nhảy phốc lên lưng Bạch mã. Bon Liếc vừa ngồi yên thì con ngựa phi như bay. Mỗi bước chân Bạch mã đặt vào một đỉnh núi. Con đường Bon Liếc đi cả mấy tuần trăng, bây giờ Bạch mã chỉ lướt đi trong chốc lát.

Từ trên cao nhìn xuống, Bon Liếc đã thấy buôn Liêng Sarung. Anh vỗ nhẹ vào cổ ngựa. Tay trái Bon Liếc vừa vỗ thì Bạch mã đã lướt sang phải. Thoáng một cái đã tới đầu nguồn con suối. Bon Liếc cho ngựa thần từ từ hạ xuống. Được ngồi trên lưng ngựa không phải đi, Bon Liếc khỏe trở lại. Anh để Bạch mã đứng trên trăng cỏ phẳng, còn mình đi tới chỗ con yêu quái. Ngửi thấy hơi người, con

quái vật ngóc đầu lên, lưỡi nó thè ra thụt vào đở lòm. Không chần chừ Bon Liếc cắm cái gậy xuống đất, nâng ngọn lao lên nghênh chiến. Con vật to ghê gớm, nó vừa uốn mình tấn công Bon Liếc, nhấc cái đuôi ra khỏi dòng suối thì nước đã róc rách chảy. Nước chảy làm Bon Liếc phẩn chấn, anh tung người lại gần quái vật. Hai tay cầm mũi lao đâm liên tiếp vào mình nó. Bị đau buốt vì gỗ mun và mũi nhọn, con quái vật càng hung hãn. Lừa cho Bon Liếc vừa đâm nó một mũi vào đuôi chưa kịp rút lao, quái vật cạp cái miệng vào đầu Bon Liếc. Bên dưới con ngựa hí lên ghê sợ. Nghe ngựa hí, thấy quái vật ra đòn nguy hiểm, Bon Liếc bật lùi về phía sau nhảy lên ngựa. Không giết được Bon Liếc, chỉ cạp được mấy sợi tóc, quái vật tức giận phun lửa phè phè. Bon Liếc không ngần ngại, anh cưỡi ngựa lao tới.

Bon Liếc xông qua lửa, lửa chỉ làm nước da Bon Liếc xấp xỉ, còn ngựa thần chẳng hề hấn gì và ngựa cũng phun lửa chống lại. Anh vung lao đâm tới. Biết không làm gì được, quái vật quay đầu chạy. Không lỡ dịp Bon Liếc phóng mũi lao đâm thẳng vào bụng con quái vật. Mũi lao mạnh xuyên qua quái vật cắm chặt xuống đất, làm cho quái vật quần quai không đi được. Song đầu nó vẫn ngúc ngoắc bên này bên kia chưa chết. Đến gần nó vẫn nguy hiểm. Bon Liếc nhớ ra còn cái gậy. Anh chạy lại nhổ cây

gậy xông đến đập vào đầu quái vật. Mỗi lần quất gậy vào đầu quái vật là lửa xanh tóe ra. Cho đến lúc quái vật chết, Bon Liếc xuống ngựa lấy dao chặt đầu vứt thật xa. Những phần còn lại sau khi chặt anh vứt mỗi khúc một nơi. Xong công việc anh nhìn lại thấy cả một khu rừng nhàu nát, đá núi lô xô. Một vài hòn đá lớn lăn xuống suối tạo ra hai dòng chảy tóe về hai phía. Thấy vậy, Bon Liếc xuống đẩy những hòn đá cản ra khỏi dòng để suối chảy mạnh hơn.

Trở xuống anh lên ngựa về buôn Liêng Sarung. Vừa tới đầu buôn đã thấy bà con đông đúc reo mừng nước về. Bon Liếc cưỡi ngựa đi thẳng về nhà. Gặp cha mẹ Bon Liếc quì xuống xin lỗi vì công việc mà không về xin phép cha mẹ được...

Nghe con kể, Bon Liêng và Mi Che Roi vui mừng khôn tả. Mi Che Roi vụt tới nhà rộng lớn kể với mọi người Bon Liếc đã về và mang theo con ngựa quý. Chính con ngựa quý này đã giúp Bon Liếc giải phóng dòng suối. Nghe Mi Che Roi nói xong mọi người ùa tới cảm ơn Bon Liếc và vỗ về ngựa quý.

Từ đó buôn Liêng Sarung chia nhau lần lượt đi cắt cỏ cho ngựa. Quý ngựa, mọi người đều chọn cỏ non, cỏ ngon cắt về cho nó ăn. Quý Bon Liếc buôn làng đã mang đến những chén rượu ngon nhất. Nhưng rồi cỏ non, cỏ ngon

hết dần. Và từ đấy ngựa không ăn, ngày ngày nó chỉ uống nước. Thấy ngựa càng ngày càng gầy đi, Bon Liếc vỗ về :

- Ngựa thần ơi ! Cố gắng ăn đi. Bằng không chúng ta đành phải chia tay nhau để ngựa thần đến nơi tự do như ngày xưa.

Bon Liếc vừa nói xong, Bạch mã trào nước mắt. Thấy vậy Bon Liếc cũng khóc. Rồi Bon Liếc cởi dây cương cho ngựa tự do. Bạch mã quay lại lấy đầu dụi dụi vào người Bon Liếc và gật gật ba cái. Bon Liếc hiểu ý ngựa thần, anh vuốt bờm ngựa lần nữa rồi thả ngựa ra. Ngựa rời tay Bon Liếc phóng vút về hướng đông. Khi thấy Bạch mã phóng từ phía nhà Bon Liếc ra ai cũng dõi theo. Đến lúc Bạch mã chỉ như một đốm trắng đậu xuống đỉnh cao nhất mọi người mới thôi. Còn Bon Liếc nhìn theo ngựa bay chăm chú không chớp mắt. Lát sau bạn bè đến gọi thì anh đã hóa đá. Kể từ đấy, ngọn núi cao phía đông nơi ngựa trắng đậu được gọi là núi Bạch mã. Và hòn Bon Liếc cạnh buôn Liêng Sarung là hóa thân của chàng trai dũng cảm năm xưa □

Vùng Sơn Cước không yên tĩnh

Vừa sáng, Ha Lung đã vùng dậy. Em với tay lấy gối và cái xà gạt bước nhanh xuống cầu thang nhà rông. Chân vừa chạm đất, Ha Lung chạy như bay đến nhà Ha Cước. Vừa gặp nhau hai đứa đã lại rẽ vút về hướng suối Vòng. Suối Vòng sáng nay thật đẹp. Nước trong vắt lượn lờ vuốt ve những sợi rêu xanh uốn mềm mại xung quanh những hòn đá. Những giọt sương ánh lên đủ sắc dưới chớp lá. Thỉnh thoảng có giọt rơi xuống mặt suối tạo thành những vòng tròn đồng tâm loang ra.

Bỗng Ha Cước chạy lại bịch bịch kéo tay Ha Lung :

- Đây Ha Lung lại đây có gì lạ lắm !

Giật mình, Ha Lung đang ngắm suối quay lại :

- Lạ cái gì ?

- Thì cứ đi lại đây.

Ha Lung cùng Ha Cước bước đi thận trọng tới một bụi rậm đầu khe cạn. Chỗ này khi mùa mưa đến nước mới ngập. Còn những ngày mùa khô, khi lũ trẻ trong buôn đi bẻ măng hái nấm, nghỉ tay chơi trốn tìm thì đây lại là chỗ ẩn náu tốt nhất. Nhìn theo tay Ha Cước chỉ, Ha Lung thấy ai đó đã dấu vào đây một tấm ni lông mỏng, rồi lấy hòn đá đè lên. Vì thế phải nhìn kỹ lắm mới thấy. Đứng một lúc, đứa này bảo đứa kia chẳng đứa nào dám chui vào xem dưới hòn đá là cái gì.

Thình lình phía sau hai bàn tay thô tháp bóp chặt vào vai Ha Lung và Ha Cước. Đau quá Ha Lung kêu : "Ồi ! Ồi". Rồi hai đứa ngoảnh lại nhìn xem ai đùa mà mạnh tay quá vậy. Trước mắt chúng là một người đàn ông cuo to. Vừa lúc ấy người đàn ông dần giọng :

- Chúng bay ra đây làm gì mà sớm dữ vậy ?

- Dạ chúng cháu đi hái nấm !

- Hừ, hái nấm sao lại chui rúc vào bụi này ?

- Dạ, chúng cháu thấy...

- Thấy gì ?

- Dạ, trong kia kìa...

- Tao biết rồi. Thế chúng mày đã sờ mó vào đấy chưa ?

- Dạ chưa ạ !

- Thế thì tốt. Chúng mày đi đi.

Chờ cho hai đứa trẻ đi xa xa, Yang Lúc mới lách mình vào trong bụi lật hòn đá lấy cái bịch ra. Ôm bịch vào trong bụng, Yang Lúc chạy nhanh về phía cái hang nhỏ dưới gốc cây pơ-mu lớn. Yang Lúc vừa đặt chân đến cửa hang thì một bọn bốn tên lối nhỏ chui ra. Tên râu rậm đội mũ phớt đen lên giọng trịch thượng :

- Sao mày đi lâu quá vậy ?

- Tôi gặp hai thằng nhỏ đang nhòm vào bụi có “hàng” của ta !

- Thế chúng đâu ?

- Tôi thấy chúng chưa đụng tới nên cho đi rồi !

- Đồ ngu ! Đi bắt chúng lại, kéo chúng về nói với công an thì chết cả lũ.

Như một cái máy, Yang Lúc đưa lại gói “hàng” cho tên mũ phớt rồi lao vút lại theo hướng cũ. Ở đầu suối, Ha Lung và Ha Cước còn đang hoang mang không biết người đàn ông kia là ai và gói ni lông kia bọc cái gì bên trong thì lại nghe tiếng chân chạy nặng chịch. Hai đứa vừa ngoảnh

lại chưa kịp ứng xử thì đã thấy người đàn ông ban nãy quát :

- Ê, hai thằng nhỏ, đứng yên tao nói nghe.

Ha Lung và Ha Cước đứng yên nhìn nhau, còn người đàn ông chạy như lao tới chộp vào vai hai đứa. Rồi không để cho hai đứa trẻ kịp phản ứng gì, người đàn ông đẩy hai đứa đi ngược theo hướng vừa tới của hắn. Bị xô đẩy và thúc ép bất ngờ, Ha Cước tức giận hỏi :

- Chúng tôi làm gì mà ông bắt chúng tôi ?

- Về hang trên kia chúng bay sẽ hiểu !

Biết không thể chống cự được, Ha Lung nháy mắt cho Ha Cước. Hiểu ý bạn, Ha Cước lặng yên cúi đầu đi. Lúc này Ha Lung đi nhanh còn Ha Cước lại đi chậm. Thấy vậy Yang Lúc quát :

- Thằng nhỏ này đi nhanh lên không tao cho cái bạt tui bây giờ.

- Tôi đau chân không đi nhanh được !

Nói rồi Ha Cước càng đi chậm hơn, có đoạn khó đi Ha Cước dừng hẳn lại. Sợ sai ý bọn anh chi, Yang Lúc bực mình bỏ hai tay dòn về phía Ha Cước đẩy ngược em lên sườn dốc. Chỉ chờ có thế, Ha Lung vụt chạy ngược xuống dốc. Biết không thể đuổi kịp Ha Lung tên Yang

Lúc từ đấy túm chặt Ha Cước không lỏng tay. Về đến cửa hang, tên mũ phốt quát :

- Sao có một tên ?

Nếu nói thật sẽ nguy hiểm, Yang Lúc bèn nói dối :

- Lúc tôi xuống chỉ còn thằng này.

- Được, nhốt nó vào hang. Sau khi “xả” xong “lô hàng” này sẽ thả.

Cái hang này Ha Cước không lạ. Chỉ có điều mọi lần Ha Cước cùng Ha Lung và các bạn chỉ chui vào một đoạn, thấy tối tất cả lại chui ra. Không ngờ cái hang sâu quá ! Lúc mới bị trời ấn vào góc một hốc đá Ha Cước buồn nên chẳng để ý xung quanh. Sau khi người đàn ông kia đi ra cửa hang Ha Cước mới ngẩng đầu lên. Trong ánh lửa chập chờn, Ha Cước nhìn sang hốc đá đối diện thấy một người đang nằm thở mệt nhọc.

Tò mò Ha Cước tới gần. Nhìn kỹ hóa ra là chú K'Bin nhà ở đầu buôn. Thấy thế Ha Cước hỏi :

- Sao chú K'Bin lại ở đây ?

- Chuyện dài lắm cháu ạ ! Mà là Ha Cước phải không ?

- Dạ ! phải chú ạ !

- Sao chú khổ thế này ?

- Thăng Yang Lúc ở buồn bên rủ tao đi gửi hàng thuê. Thấy hàng cấm tao không mang. Chúng ép tao đi theo để khỏi lộ chuyện. Tao không đi chúng đánh rồi đem về đây đây. Thế mà làm sao lại bị chúng bắt vào đây ?

Ha Cước kể lại cho chú K'Bin mọi chuyện và tỏ ra lo lắng. K'Bin thương Ha Cước, nằm úp xuống bảo Ha Cước lấy hai tay bị trói lần mò từng nút cởi trói cho K'Bin. Sau đó K'Bin lại cởi trói cho Ha Cước. Ngồi nghỉ một lúc K'Bin nói với Ha Cước :

- Ha Cước à ! Tao yếu quá, nếu không hai chú cháu đi sâu vào vách trong thì có lối ra ngoài đấy.

- Sao chú biết ?

- Ngày xưa lính Pháp càn, lúc ấy chú còn nhỏ lắm, chú và một số bà con buôn ta trốn vào hang này nên chú biết.

- Thế thì đi đi chú. Nhưng tối quá đi sao được đây. Mà tên Yang Lúc vẫn đang ở cửa hang nếu nó vào không thấy nó kêu lên, bọn chúng vào đi tìm thì chết chú ơi !

- Không lo cháu ơi ! Bọn chúng tưởng hang cụt nên chỉ coi ở cửa hang. Mặt khác chúng chỉ coi chú cháu mình vài giờ nữa để bán nốt số thuốc phiện còn lại thôi. Sau đó

chúng để mặc chú cháu mình ở đây. Có điều ra sớm được báo cho công an thì bắt được hàng cấm mà bà con mấy buôn không mắc vào tệ nạn nghiện hút cháu ạ.

Những ngọn lửa cuối cùng vừa tắt, chỉ còn một đồng than hồng. Sau một khoảng yên ắng, Ha Cước quyết tâm :

- Nếu thế chú cháu mình phải đi ra khỏi hang về báo cho công an càng sớm càng tốt.

Đường vào hang sâu tối khỉnh khiếp. Hai chú cháu đứng sát bên nhau cũng không nhìn thấy mặt. Lại thêm sức yếu, nên Ha Cước phải để chú K'Bin vịn vào vai lần mò trong hang.

Trong khi ấy Ha Lung đã chạy về buôn. Quên mệt nhọc Ha Lung chạy ngay đến nhà chú K'Brum - chú K'Brum là xã đội trưởng. Nghe xong câu chuyện của Ha Lung, cả hai chú cháu lên trụ sở Ủy ban xã. Tại đây mọi người được nghe Ha Lung kể câu chuyện có nhiều nghi vấn. Lại thêm người lạ đã bắt Ha Cước. Bởi vậy công an xã và xã đội kết hợp tổ chức ngay một cuộc truy lùng.

Theo hướng dẫn của Ha Lung, đoàn người gấp gáp vượt qua đầu con suối lên dốc. Tới chỗ Ha Lung chạy quay lại thì mất hướng. Trong lúc đang hoang mang thì Ha Lung reo to :

- Đây rồi các chú ơi !

- Cái gì vậy cháu ?

- Hòn đá nhọn đặt trên gót chân xoay tròn là ám hiệu Ha Cuộc để lại. Thôi các chú đi nhanh theo cháu. Cả đoàn người lại gấp gấp lên đường. Chợt Ha Lung dừng lại. Thấy vậy chú K'Brum tiến sát hỏi nhỏ :

- Cái gì vậy cháu ?

- Hình như có bóng người ra vào cái hang Pơmu già!

Quả nhiên, chỉ sau ít phút khi đoàn người truy lùng triển khai ẩn nấp theo lệnh K'Brum thì trong hang một người đàn ông chạy ra nói hốt hoảng :

- Bớ mọi người ! Hai đứa nó đâu mất rồi ấy !

Sau tiếng gọi, bốn tên từ bốn địa điểm kín đáo khác nhau cùng lao về cửa hang. Tên mũ phớt hét hàm :

- Mày ngủ gật hay sao mà chúng trốn được.

- Không, tôi canh rất kỹ. Khi trở vào thì thấy hai đứa đã cởi trói cho nhau và trốn đâu không rõ. Nghi ngờ tôi đốt lửa soi quanh thì thấy bên trong hang còn có một ngách rất sâu.

Không chần chừ tên mũ phớt quát :

- Tất cả đốt lửa tìm bằng được. Chỉ cần ít phút nữa là "hàng" giao xong. Lúc ấy chúng có chết cũng mặc kệ.

Còn bây giờ không để chúng thoát. Kéo chúng báo công an thì cả bọn đi toi.

Mọi người đều nghe rõ. Chú K'Brum hỏi Ha Lung :

- Cháu có nhận biết được tên nào trong bọn này không ?

- Có ! Cái tên to cao gọi đồng bọn ấy. Chính ông ta đã bắt chúng cháu và dẫn Ha Cước đi.

- Thôi được rồi. Đúng bọn nó rồi !

Nói rồi K'Brum hạ lệnh cho toàn bộ lực lượng bao vây miệng hang. Đề phòng bọn chúng có vũ khí, mọi người đều phục kích ở những điểm tránh đạn an toàn. Sau đó Ha Lung theo lệnh chú K'Brum cất tiếng gọi Ha Cước :

- Ha Cước ơi ! Ha Cước à ! Ha Lung đến tìm Ha Cước đây. Có trong ấy thì ra ngay đi.

Bên trong hang nghe thấy tiếng người gọi, tên mũ phớt chạy trở ra. Không thấy động tĩnh, tên mũ phớt ra khỏi hang quan sát. Thành linh một chú dân quân nhẹ nhàng lướt nhanh đến sau hần quất :

- Giơ tay lên ! Anh đã bị bắt !

Tên mũ phớt không kịp trở tay bị dân quân và công an xã bắt gọn. Rồi cả bốn tên khác cũng sa lưới. Ha Lung thấy các chú công an khám tên mũ phớt có súng ngắn, các

tên khác đều có dao găm, còn cái bọc mà Ha Lung và Ha Cước nhìn lúc sáng là thuốc phiện. Tất cả các thứ Ha Lung đều nhìn thấy lần đầu tiên. Em tò mò xem xét từng thứ. Đột nhiên Ha Lung bật dậy :

- Vậy Ha Cước đâu ?

Lúc này một số người ở ngoài coi bọn người ác. Còn một số cùng Ha Lung theo tên Yang Lức vào hang tìm Ha Cước. Càng vào sâu hang càng tối, mọi người không thể tin rằng Ha Cước cùng một người khác trốn được. Nghi bọn gian đã thủ tiêu Ha Cước và khai bẫy, mọi người trở ra. Nhưng rồi qua khai thác đấu tranh, mấy tên gian đều khai như vậy. Suy nghĩ một lúc chú K'Brum bắn mấy phát súng lên trời. Sau đó Ha Lung và chú K'Brum thay nhau hú gọi. Mãi gần trưa khi mọi người tưởng vô vọng thì từ trên cao một giọng hú yếu ớt đáp lại.

Ha Lung cùng chú K'Brum chạy cấp tập theo hướng giọng hú. Tới nơi thấy Ha Cước đang nằm thở bên cạnh chú K'Bin. Thế là bốn người dìu nhau xuống núi. Trước khi xuống, Ha Lung còn kịp đứng trên miệng hang theo tay Ha Cước chỉ nhìn xuống. Hai đứa nhìn nhau...

Trưa ấy mọi người về buôn trong nắng vàng rực rỡ □

Cái gối

Sau kỳ nghỉ hè bên ngoại trở về, Ngọc ào vào lòng bà nội. Hai bà cháu ôm nhau trò chuyện rồi rít.

Một lúc sau, Ngọc chạy lại phía mẹ đang sắp xếp các thứ bên ngoại cho. Bỗng rồi đứng trước năm bảy thứ hoa quả, chợt Ngọc nghĩ ra điều gì, em ngồi xuống vỗ vỗ vào hai quả mít. Rồi Ngọc hỏi mẹ :

- Mẹ ơi !

- Con gọi mẹ cái gì thế ?

- Bà ngoại dặn, con quên mất quả nào là mít mật rồi mẹ ạ !

- À, quả có màu nâu xám đây này con. Có vậy mà cũng quên.

- Thế con mới phải hỏi mẹ. Mẹ có nhớ bà ngoại dặn cái gì không nào ?

- À, bà ngoại bảo mẹ biếu bà quả mít mật. Mẹ nhớ, nhưng mẹ còn đang phải sắp xếp các thứ lại đã.

Mân mê quả mít rồi Ngọc ôm nó vào lòng đứng thẳng dậy. Ngọc lễ mễ bê đến bên bà nội, vừa thở vừa nói:

- Bà nội ơi ! Bà ngoại gởi biếu bà quả mít mật mẹ cháu với cháu mang về cho bà đây.

- Cha cháu ! Cháu mà mang được. Mẹ cháu mang đấy chứ !

- Ủ ừ, cả cháu nữa chứ.

Rồi Ngọc dỗi, mặt xù xuống, hai giọt nước mắt từ từ lăn trên má. Thấy vậy bà nội ôm Ngọc vào lòng :

- Thôi ! Bà nói vậy thôi, chứ cháu bà mang cho bà từ ngoài thêm vào đến trong nhà.

Chẳng hiểu hết câu nói của bà, nhưng một khi nghe bà nội nói những giọng trêu mếu như khi bà kể chuyện cổ tích thì Ngọc chẳng thể nào dỗi hờn được nữa. Thấy Ngọc vui trở lại, bà nội bảo Ngọc đi lấy dao và hái lá mướp để bổ mít. Trong lúc cả nhà ăn mít, Ngọc ngồi sát bà nội thì thào :

- Tôi nay cháu ngủ với bà.

- Ủ, bà cũng nhớ cháu lắm.

Trời vừa tối Ngọc đã leo lên giường. Niềm vui và nỗi nhớ bà nội làm Ngọc quên mang theo cái gối. Ngọc liền lấy cái gối mây của bà gối thử. Vừa gối đầu lên Ngọc đã thấy cao cao, cứng cứng thế nào ấy. Nhưng rồi giấc ngủ đến với Ngọc lúc nào không biết. Sáng ra thức dậy Ngọc thấy mình vẫn gối trên cái gối bông có thêu con gấu, còn bà nội vẫn gối trên cái gối mây.

Lạ thật ! Tối qua mình gối cái gối của bà cơ mà. Lăn gằn lại bà nội, lay vai bà, Ngọc hỏi :

- Bà ơi ! Tối qua cháu gối cái gối của bà cơ mà.

- Đúng rồi ! Tối qua cháu mệt, nằm xuống là ngủ ngay. Mẹ cháu mang gối đến bảo bà đổi cho cháu gối gối cho êm hơn.

Ngọc lại lăn lại cái gối của mình gối đầu lên. Một lát Ngọc nói với bà nội :

- Bà cho cháu cái gối của bà đi.

- Không được, cháu gối cái gối của bà cao sẽ làm cháu khó chịu. Cái gối của cháu êm hơn.

Nghe bà nội nói, Ngọc thò tay sờ sau gáy bà có in vết mây đan không. Thấy Ngọc sờ gáy mân mê, bà nội kéo tay Ngọc ra, mắng yêu :

- Cha cháu gái của bà, đừng làm bà nhột.

- Không, cháu chỉ xem bà có in vết mây đàn không thôi.

- Ô, làm gì có, cháu gái yêu của bà.

Thế rồi bà ôm chặt Ngọc vào lòng. Tai Ngọc nghe trong ngực bà có cái gì đó như dồn lên trôi xuống. Ngọc ngước nhìn thì thấy mắt bà tràn nước mắt.

Mấy ngày sau Ngọc không dám hỏi bà cái gì nữa. Song cứ mỗi khi đi qua giường bà là Ngọc lại nhìn, lại sờ cái gối mây của bà. Lúc nhỏ, cái gối của bà sao nó quý thế, Ngọc cứ ôm nó làm em bé, rồi các hoa đỏ hoa xanh làm Ngọc không sao rời cái gối ra được. Còn bây giờ tuy nó không phải là thứ bỏ đi nhưng nó làm sao ấy. Tần ngần Ngọc leo lên giường bà gối thủ lần nữa. Không được. Cái gối này không êm bằng cái gối của Ngọc. Nghĩ rồi em định bụng đưa gối của mình sang cho bà rồi giấu kỹ cái gối của bà đi. Thế là bà có gối êm...

Nghĩ thế Ngọc làm ngay.

Tối ấy bà nội không thấy cái gối mây, bà hỏi :

- Ngọc có lấy gối của bà chơi bán hàng không ?

- Không ạ !

- Thế tối nay cháu ngủ với bà à ?

- Không, tối nay cháu ngủ với mẹ cháu bà ạ !

- Thế sao gồi cháu để đây ?

- À, à cháu để đấy... để... để...

- Thôi mang sang giường mẹ cháu đi, tối rồi đi ngủ cho khỏe, mai bà cho đi chợ với bà.

Đêm ấy nằm bên mẹ Ngọc không ngủ. Thấy vậy mẹ hỏi :

- Sao con không ngủ ?

- Con thương bà mẹ ạ !

- Nhà mình chăm sóc bà đầy đủ có thiếu thứ gì mà con thương bà ?

- Bà không có gôi !

- Bà có gôi mây đó thôi.

- Nhưng không êm bằng gôi con, gôi mẹ và gôi bố.

- Con cứ tưởng tượng chứ bà vẫn gôi từ xưa tới nay có thấy bà kêu ca gì đâu ?

- Không, con nói thật đấy. Con đã gôi tối trước, khi đi chơi bên ngoại về. Chiều nay con lại gôi thử, nó không êm bằng gôi của con...

- Thôi, khuya rồi con ngủ đi !

Im lặng, Ngọc nằm yên. Song Ngọc không thể nào ngủ được. Đêm nay chẳng những gôi êm bà không có mà bà còn phải gôi bằng cái chiếu gấp lại. Ngọc cứ lăn bên trái lại lăn bên phải. Thấy thế mẹ lại hỏi Ngọc :

- Sao con vẫn chưa ngủ ?

- Bà không có gối mẹ ạ ! Con vút đi rồi !

- Sao thế ?

- Vì bà không có gối êm mà cả nhà thì có.

- Trời ! ...Thôi, mẹ hiểu rồi. Mai mẹ sẽ làm cho bà một cái gối như của mẹ con mình. Thế được chưa nào ? Thôi ngủ đi nhé !

Sáng hôm sau bà nội dậy sớm chuẩn bị đi chợ. Ngọc cũng chuẩn bị cùng bà. Đến bên bà, Ngọc thử thử :

- Bà đi chợ mua những gì hả bà ?

- Thế cháu thử đoán xem bà mua gì nào ?

- Bà mua chuối, mua hồng, mua bánh gai...

- Những thứ ấy bà mua cho cháu còn bà mua cho bà cái gì, cháu đoán thử xem.

- Áo, trầu cau, phải không bà ?

Đến đây mẹ Ngọc xen vào :

- Tưởng gì chứ cái gối của bà thì con sẽ làm nay mai là xong, bà đừng đi chợ nữa. Cả đêm qua cháu Ngọc thức suốt vì cái gối của bà đấy.

Nghe xong, bà nội ôm chầm lấy Ngọc. Trên đầu Ngọc thấy hình như có cái gì âm ỉm thấm qua tóc. Và Ngọc thấy trong ngực bà có cái gì như dâng lên hạ xuống □

Món nợ truyền kiếp

N gày xưa Ếch và Cua cũng như mọi loài động vật khác sống chung với nhau rất đầm ấm. Ếch và Cua ở cạnh nhà nhau. Ban đầu, Cua và Ếch rủ nhau làm chung, ăn chung. Song, do cuộc sống ngày càng khó khăn, lại nữa, cả Cua và Ếch đều để mất, Cua sinh sản mau hơn Ếch. Cũng chính vì vậy sinh ra cảnh “đói ăn vụng túng làm sằng”. Họ hàng nhà Cua đông nhanh lên kinh khủng, mỗi thành viên họ hàng nhà Cua lại có một vỏ bọc cứng vô cùng. Cậy thế, Cua không đi làm chung với Ếch nữa, có gì của chung Cua “chén” dần. Ếch tức lắm, thường la hét, quát tháo phồng má phình bụng lên. Thế nhưng chừng nào tật ấy, Cua không thay đổi tính nết, ngược lại, Cua còn ngang nhiên thách thức.

Một hôm vào mùa hè, nhằm lúc Ếch đi kiếm ăn, Cua ở nhà đào hang, đục lỗ sang nhà Ếch, có thứ gì Cua

sai con cháu ăn hết, lấy hết. Sau khi đi kiếm ăn về Ếch thấy vậy tức dúm da lại, trở mắt ra. Thế rồi Ếch đến nhà ông đồ Cóc cầu viện. Cóc là anh con ông bác, hiền từ nhưng rất thông minh. Cóc vốn học hành giỏi, lại được Trời chiều, Cóc biết hết thiên cơ thời tiết. Biết vậy Ếch khóc và xin : “Bác Cóc ơi ! Quả thật lâu nay em có lỗi với bác, không đến thăm bác, quên cả ngày giỗ cụ, nay có việc mới đến nhờ vả. Nhưng mà thôi, chỗ tình anh em “Giọt máu đào hơn ao nước lã”, bác mở rộng lượng hải hà giúp em, không thì em tan gia bại sản mất !”. Nói rồi Ếch khóc, nước mắt chảy ướt hết áo làm trắng cả bụng.

Biết Ếch phớt bỏ không sâu sắc, song so với bọn trong họ như Nhái, Ếnh Ương, Châu Chàng... thì Ếch cũng còn là đứa tốt.

- Nghĩ rồi Cóc hỏi : Thế sự việc ra sao mà chú cứ khóc hoài vậy ?

- Dạ ! Sự việc thế này : Hồi trước Cua ở với em rất tốt, từ khi con cái chúng sinh ra nhiều thì cái tốt biến mất, cái xấu nổi lên. Chúng sống ngang tàng, chuyên lừa đảo. Hôm nay chúng ngang nhiên đào ngạch khoét vách sang nhà em lấy hết đồ đạc rồi đánh sập cả nhà cửa nữa.

- À, bọn này láo quá nhỉ ? Có ngang thì cũng vừa vừa thôi chứ. Trên đời này cái gì cũng vậy, nếu quá thì ai mà chịu được. Thôi tôi giúp chú.

- Thế bác giúp em như thế nào ?

- Bây giờ chú cũng chẳng có nhà, vậy ngày đi kiếm ăn tối về đây tôi dạy học cho, biết rồi sẽ làm được.

Nghe xong, Ếch cũng phân vân, nhưng biết làm thế nào bây giờ. Mà bác Cóc chắc sẽ giúp được mình thôi, xưa nay bác từng giúp bao nhiêu người rồi cơ mà. Ngay cả loài người thông minh vậy mà còn phải nhờ Cóc đấy.

Thế rồi ngày ngày Ếch đi kiếm ăn, tối về nghe Cóc dạy học. Ếch vốn trước lười biếng nay tỏ ra siêng năng vô cùng.

Thấy thằng em họ chuyển tính, tốt bụng, đôi lúc Cóc tâm sự : “Giá kể ngày ấy chú chăm học, rồi chú không chê ruồi muỗi là nhỏ bé, lâu no thì anh em chẳng xa nhau, đỡ phiền hà... Nhưng mà thôi, trên đời này cứ giá kể, giá kể... thì mấy ai vấp vấp phải không chú. Lâu nay chú đã biết nấu mình trong hang, im miệng khi đi ngủ đông khi gặp kẻ thù, thế là tốt. Những kẻ huênh hoang thường chết về điều bất trắc ấy. Vì thời gian ít, sợ bọn Cua xóa hết vết tích nhà cửa thì khó tìm được nhà. Vậy hôm nay chú nghỉ không đi kiếm ăn xa nữa, ở nhà tạm dùng thức ăn của tôi, rồi chú học bí quyết đi kiện”.

Ếch biết Cóc được là cậu ông Trời cũng là do một vụ kiện có Gấu, Ong, Hổ và cả Cua ngày ấy cũng giúp sức

đấy chứ.Ếch vui lắm, hồi hộp chờ anh dạy,Ếch thở phào phồng.

Vào bàn dạy học, Cóc lại như ông đồ với bọn trẻ khác, quên bém Ếch là em mình. Vì vậy, khi Ếch lơ đãng, Cóc cho Ếch một roi mây làm cho Ếch bị gù lưng, dóm da lại. Sau đó Cóc e hèm rồi cất giọng tiếp theo : “Thế này nhé, khi nghe ta nghiêng rằng Trời sẽ đổ mưa, mưa nhiều nước ngập, nhân đà ấy chú mày sức khỏe, chỉ cần nhồi đập mấy cái là hang sập, họ hàng nhà Cua vừa bị nước ngập, vừa bị sập hang sẽ ngạt thở mà chết !”

Nghe xong, Ếch thích quá nhảy tưng tưng làm nghiêng cả bàn học. Cóc thấy vậy quát : “Ngồi yên nào !”.

Bây giờ vào giờ luyện, Cóc phình bụng chống nạnh hướng dẫn Ếch :

- Bắt đầu nhé, đưa hàm dưới sang trái, nghiêng chặt lại, đưa hàm dưới sang phải, cứ thế liên tục.

Ếch làm theo răm rắp không sai ý Cóc.

Thôi được rồi, xong động tác nghiêng rằng, bây giờ đến kêu – Cóc lại hướng dẫn tiếp :

- Dứng hoặc ngồi cũng được. Dạng rộng hai chân hai tay ra, hít hơi thật hết cỡ, nhắm mắt lại, ngậm miệng chặt, dùn hơi ra thật nhanh, mở miệng thật nhỏ, ộp ộp, được rồi !

Cóc nghĩ hơi và vừa thở vừa nói : “Thế là được rồi, Ёch chú về đi, chúc chú thành công”. Trở về nhà, bọn Cua nghênh ngang múa càn, kênh chân trước mặt Ёch, làm Ёch tức giận vô cùng, Cơn tức giận càng làm mất Ёch lỗi ra.

Liên đó, Ёch nhớ hết bài của Cóc dạy, đúng như hướng dẫn của người anh, Ёch nghiêng răng, phùng bụng phùng mồm kêu. Tiếng kêu ộp ộp vang động cả cánh đồng, họ hàng nhà Cua lúc này hoảng sợ. Song cái gì cũng vậy, ăn nợ nào trả nợ ấy. Sau khi Ёch kêu động đến Trời. Trời tưởng Cóc kêu nên sai Thần Sấm, Thần Mưa làm việc. Chiều ấy, mưa ngập đồng, Ёch bơi giỏi, Cua thì bị ngập. Cua tìm cây bám vào để ngoi lên nhưng chẳng thấy. Thấy thời cơ đã tới, Ёch xông đến đứng trên hang dưới làn nước, Ёch nhồi, đập. Chẳng mấy lúc hang bị lấp kín. Cua trong hang ngột thở kêu van xin tha. Ёch bên trên nói : “Muốn tha thì phải có điều kiện”.

Thế là cuộc mặc cả của Cua và Ёch bắt đầu.

- Thừa bác Ёch kính mến ! Em xin trả lại nhà.

- Không được !

- Dạ ! Thế em xin trả lại bác Ёch cả nhà, cả của cải mà chúng em đã trót lỡ...

- Không được !

- Thế thì họ nhà Cua chúng em xin chịu, không biết làm sao nữa.

- Thế thì chịu chết. Tao đập tiếp...

- Ồi ! Ồi ! Thôi bác Éch ơi ! Bác muốn thế nào cũng được. Chúng em xin chịu tội và trả bác cái nợ truyền kiếp cày thuê cuốc mướn cho bác như vậy có được không ạ ?

- Không được ! - Éch đắc thắng quát lên.

- Thôi thế thì tùy bác ! Hu, hu, hu ! - Cả họ hàng nhà Cua trong hang khóc động Trời.

- Thôi bây giờ thì thế này ! - Động lòng, Éch mở lượng hiếu sinh - Ngày trước bay định giết tao, bây giờ tao đại lượng chẳng thèm giết lại. Nhưng để ghi nợ truyền kiếp như mày nói, tao quyết định như thế này.

- Xin bác cứ dạy.

- Họ hàng nhà mày đông lại để mần nên ngày ngày, tháng tháng phải mang xác một đứa đến nộp mạng cho tao. Như thế được không ?

- Như thế thì nòi giống chúng em tuyệt diệt mất.

- Thế thì thôi tao lại đâm, lại đập... đập mạnh... thật mạnh.

- Thôi, thôi bác Ếch ơi, họ hàng nhà Cua chúng em xin làm đúng lệnh bác.

- Thật là lũ Cua nhà chúng mày không biết điều. Sinh sôi nảy nở bạt mạng, con cháu hàng đàn hàng đống, đất nhà còn thiếu vậy mà chúng mày còn so đo tính toán. Mà lũ Cua chúng mày hay tráo trở lắm. Vậy hôm nay chúng mày đồng ý thì phải có bằng cớ gì đưa lại cho tao chớ.

- Dạ ! Có đây ạ !

- Nói đi.

- Thứ nhất là : khi họ hàng nhà Cua chúng tôi đào hang, mặc dù có ở hay không, bác Ếch vào cứ mãi nhấn cửa hang đi, như thế là họ nhà Cua chúng tôi không ai vào nữa. Đây là nợ trả nhà. Còn nợ trả cửa, khi chúng tôi gặp bất kỳ ai trong họ nhà bác, nếu cần điểm tâm thì cứ đập mấy cái lên giữa mai chúng tôi như khi bác làm mưa đập lấp hang chúng tôi ấy. Lúc ấy vừa nhúc đầu vừa nhớ nợ truyền kiếp cũ, chúng tôi co mình lại, bác chỉ việc há miệng nuốt vào no bụng.

Kể từ bấy đến nay, Ếch cứ vào hang Cua đào sắn mà ở. Sang đông, để yên giấc ngủ, Ếch chỉ đùn thêm một "tấm cửa" bằng bùn, đất ra phía miệng hang là không ai động tới. Còn Cua cứ trông thấy Ếch là co rúm người lại rơi trong nước để Ếch dớp. Con Cua nào buống bình không biết điều thì Ếch bơi đến nơi đập mấy cái lên mai, thế là món nợ truyền kiếp cũng lại được trả □



HOA MÃN ĐÌNH HỒNG



Sự tích cây dẻ vàng

Hai ông lão K'Níp và K'Noa không về buôn được nữa ! Đường về buôn Hathao đã ngập nước rồi.

Mới ngày nào hạn hán, buôn Hathao không còn cái ăn. K'Níp và K'Noa rủ nhau đi kiếm ăn qua dãy núi bên kia, nay trở về lại thấy buôn Hathao ngập nước. Hai ông lại rủ nhau đi...

Lần đi này, hai ông K'Níp và K'Noa đã yếu sức. Vì vậy việc hái nấm bẻ măng đem đi bán không làm được như trước nữa.

Hôm ấy trời sắp tối rồi mà hai người chưa tìm được cái gì để ăn. Nhìn phía trước thấy một ngôi đền, ông K'Noa bàn :

- Hai ta vào đền này xin ăn đi ông.

- Cũng được ! - K'Níp ngưng ra chiều suy nghĩ, lại tiếp - Nhưng một lúc hai người vào thì ai cho, mà có cho thì mỗi người được chút xíu thì bỏ bèn chi. Hay ta vào từng người...

- Vậy ông vào trước đi. - K'Noa giục.

- Ông hiền hòa dễ chịu, ông vào trước có hơn – K'Níp nói.

Bàn đi tính lại một lát, cuối cùng ông K'Noa bước vào cổng đền xin ăn. Trong đền, là một nhà sư già đẹp lão như tiên bước ra. Vừa gặp nhà sư, K'Noa cúi đầu nói nhỏ:

- Thưa sư già ! Buôn làng tôi hết hạn lại bị lũ lụt làm chìm ngập. Bởi thế chúng tôi đói. Xin nhà sư giúp cho miếng ăn.

- A di đà phật ! Đền ở sâu trong núi, thức ăn không nhiều song cũng đủ bữa, mời ông vào...

Sau khi được ăn no nê, K'Noa trở ra nói với K'Níp :

- Đến lượt ông đấy ! Nhớ nói năng tử tế. Sư già là người đạo mạo lắm à !

- Không sao ! Đi với ông tôi cũng đã có kinh nghiệm.

Nói rồi K'Níp lại vào đền xin ăn. Lần này ra tiếp K'Níp là một bà già xấu xí, tay chống gậy, lưng còng cúi rạp sát đất. Vừa gặp bà già, K'Níp đã nói như ra lệnh :

- Này bà già ! Trong đền có gì cho tôi xin bữa ăn.

- Có đấy ! – Bà già thều thào trả lời – Nhưng chẳng ăn ngay được đâu.

- Vậy là cái gì ? Bà đưa đây !

- Đây ! Ta chỉ có vậy thôi.

- Ôi chao ! Hai trái bắp khô. Ta ăn sao được bà già?

- Ta không còn gì nữa.

- Vậy sao ban nãy ông lão trong đền lại cho K'Noa ăn no, còn ta bà lão chỉ cho hai trái bắp khô ?

- Nhân nào quả nấy ! K'Noa hiền từ, sống với cháu con phải đạo. Vì thương bạn đi với ông mà chịu khổ. Còn ông... ông chỉ sống cho mình...

- A, cái bà lão này mới gặp ta biết chi mà bà mĩa mai ta vậy ?

- Ủ, ta nói thế, không tin ông cứ nhìn hai trái bắp trong túi ông thì rõ.

K'Níp cúi nhìn xuống túi, hai trái bắp lúc này đã trở thành hai cục đá. Ngoảnh lên K'Níp đã không thấy bà lão và cả ngôi đền. Thấy thế K'Níp hoảng hốt đi tìm K'Noa. Tiếng K'Níp vọng vào vách đá, len theo khe suối, đi rồi quay lại mà không thấy K'Noa trả lời. Càng đi núi rừng càng trải ra mênh mông. Tới một con suối, K'Níp dừng lại uống nước. Đêm buông xuống, K'Níp phải ngủ trên cây. Sáng dậy, nhìn xa phía dưới con suối là một vạt cỏ rộng thật đẹp. Dồn sức lực còn lại, K'Níp đi thẳng đến bãi cỏ.

Đói và kiệt sức. K'Níp lại nằm xuống bãi cỏ không muốn dậy nữa. Mãi tới gần trưa, ông mặt trời chiếu gay gắt vào đôi mắt K'Níp mới dậy được. Con đói dày vò, K'Níp bò đi tìm cái ăn. May quá, có bụi mây ở gần. K'Níp ngắt được chục cái. Vơ lá khô, quẹt lửa, K'Níp nướng đốt mây. Đốt mây chín, không muối, không ớt mà cũng không có tỏi, K'Níp vẫn ăn ngon miệng. Vừa hết cơn đói K'Níp nhìn xuống túi thì thấy hai trái bắp vàng ươm hiện ra. Hay đem nướng ăn cho no. Không ! Nếu thế thì hết. Phải đem tĩa thôi. Có thế mới sống được...

Chỉ mấy mùa trăng mà cái nương bắp của K'Níp thật đẹp. K'Níp ở một mình giữa rừng buồn lắm nên dù bắp nhiều K'Níp vẫn buồn. Những lúc buồn, K'Níp cắt cây lồ ô làm đàn, cắt cây le làm ống thổi. Song tiếng tiêu, tiếng đàn cũng chỉ giúp K'Níp vui vẻ trong một tuần trăng. Nỗi nhớ con cháu cồn cào, tình thương buôn làng trôi dạt da diết. K'Níp hết muốn làm nương. K'Níp đóng cửa nhà sàn. K'Níp về buôn đón con cháu. Tìm con cháu đưa lên nương của K'Níp để trồng lúa tĩa bắp. Nương của K'Níp tốt lắm. Không đốt rừng làm rẫy bữa bãi nữa. Cái rừng là mẹ là bap^(*). K'Níp nghĩ rồi đi liền. Về đến buôn K'Níp không thấy một bóng người. Những ngôi nhà rông xưa

(*) Mẹ : mẹ, má

Bap : bố, ba

nhường chỗ cho bụi le bụi hóp. Xa xa con nai con hoẵng kêu gọi đàn vọng lại. K'Níp chán nản quay đi. K'Níp đến nơi có ngôi đền cũ. Nghĩ rồi K'Níp bước dài. Đến nơi đền cũ xưa, K'Níp lại thấy ngôi đền, lại thấy bà lão như ngày nào. K'Níp không giận. K'Níp nói với bà lão :

- Ngày trước tôi xin bà, bà chỉ cho hai trái bắp nay tôi có nhiều bắp, nhiều lúa, mời ba tới tôi cho lại.

- Cám ơn, cám ơn - Bà lão nói. Ta hiểu được cái bụng của K'Níp rồi. K'Níp bây giờ tốt lắm. K'Níp bây giờ nghĩ gì được nấy. Ta quên, K'Noa có nhờ ta bảo K'Níp đợi đấy...

Nghĩ tới người bạn già, K'Níp lại nhìn về buôn làng nơi xa xa. Vừa quay lại thì K'Níp lại không thấy ngôi đền và bà già đâu nữa. Giữa đường rừng thật nóng, K'Níp nghĩ: Về nhà cũng ở một mình, về buôn không gặp được con cháu, K'Noa đi đâu không trở lại, ước gì mình trở thành một cây thật to lại có hoa rực rỡ để mọi người đi qua tránh nắng và ngắm hoa. K'Níp nghĩ vậy và lời ước thầm hiệu nghiệm.

Cây dẻ vàng chính là hiện thân của già K'Níp ngày xưa. Ai đi qua đường về buôn K'Pá bây giờ cũng không thể nào quên được câu chuyện đầy khuất khúc và ý nghĩa ấy □

Dùng mưu giết hổ

Trong khu rừng nọ có một con Hổ vẫn rất dữ khiến muôn thú đều vô cùng sợ hãi. Bởi vì dù tránh né thế nào thì cũng không thoát khỏi nanh vuốt của Hổ vẫn. Lần lượt các thú rừng đều trở thành miếng mồi của “ngài chúa rừng”.

Một hôm trời vừa hừng sáng, Thỏ tung chân chạy ra khỏi hang đi kiếm ăn. Sực nhớ điều gì, Thỏ quanh đầu lại. Rồi sau đó Thỏ vừa đi vừa chúm mũi dò dẫm. Đi một lúc, Thỏ dừng lại. Chợt phía trước mặt Thỏ có một anh Heo rừng lững lững đi tới. Thỏ thân mật hỏi :

- Anh Heo rừng đi đâu vậy ?
- Thế cậu đi đâu đấy ?
- Tôi đi kiếm ăn !
- Đi kiếm ăn sao lại sang đây này ? Mọi khi cậu hay đi ăn trên đồi sát bờ suối cơ mà.

- Ủ, mọi hôm thì như vậy ! Còn hôm nay tôi sợ quá nên đi lạc ra đường này.

- Sợ cái gì ?

- Thế anh không biết à ?

- Tôi chỉ biết dũi đầu đi kiếm ăn thôi !

Suy nghĩ một lúc rồi Thỏ nói trong hơi thở khụt khịt:

- Anh không biết thật sao anh Heo rừng ?

- Tôi nói là không biết thật mà ! Xưa nay tôi có để ý đến cái gì đâu. Ngày ngày chỉ đi kiếm ăn cho no là được. Chỉ thế thôi Thỏ ạ.

- Anh Heo rừng sướng nhỉ ? Anh không sợ à.

- Sợ cái gì. Sức tôi khỏe, tôi lại có võ, tôi chẳng sợ. Đây cậu nhớ chưa. Hôm trước mấy ông thợ săn gài bẫy tới ửi một cái là xong. À, mà cũng nhờ Thỏ đấy. Không có Thỏ thì hôm ấy ham ăn chắc tôi gãy cẳng rồi. Mà không khéo lại thơm thịt rồi đấy chứ.

- Thôi anh Heo, nhắc lại làm gì. Tôi đang buồn nấu ruột đây.

- Buồn cái gì nói tôi nghe coi. Có gì tôi giúp cho.

- Thật không ?

- Chứ lại không à.

Thế rồi Thỏ thủ thủ kể lại chuyện hôm trước Thỏ bị Hồ vằn rình vồ hụt. Máy bữa nay Thỏ đói mà không dám ra ăn cỏ trên đồi bên bờ suối nữa. Nói rồi Thỏ khóc thút thít. Thấy thế, Heo rừng vỗ về :

- Này Thỏ ơi ! Đừng khóc nữa. Với những kẻ như Hồ vằn thì đừng có sợ. Càng sợ hấn càng lên mặt và bắt nạt. Hãy cùng dùng mưu mà tiêu diệt hấn.

- Thì anh Heo thấy đấy. Họ Thỏ nhà tôi có cái mưu muôn thuở là dùng giếng khơi bẫy Hồ. Song giếng bây giờ thì ở xa, còn bác Gấu bị thợ săn giết rồi. Ôi ! Đến chết mất thôi anh Heo rừng ơi !

Lầm lũi bước đi một đoạn, Heo rừng suy nghĩ rồi vỗ về Thỏ :

- Được, tớ sẽ giúp cậu. Miếng võ gia truyền của họ nhà Heo rừng sẽ tiêu diệt tên Hồ vằn. Tớ sẽ quyết giúp cậu, trả ơn cậu lần trước và cũng là cho muôn thú khu rừng này không còn bị đe dọa nữa.

Nói rồi Heo rừng thì thầm bên tai Thỏ. Thỏ cũng ghé sát tai Heo rừng đáp lại. Được ý Thỏ thích chí nhảy chạy tung tăng cả ngày hôm ấy.

Hôm sau đúng như kế hoạch, Thỏ lên đồi bên bờ suối ăn cỏ. Vừa thấy Thỏ, Hồ vằn đã cười gằn :

- Tao tưởng mày biến rồi. Có thể chứ. Hôm nay thì... khà... khà... tao được bữa tiệc rồi Thỏ non ơi !

- Có mà được bữa tiệc thì có. Có giỏi thì chạy lên đây.

Nói rồi Thỏ nhún nhún chân nhử cho Hồ vằn chạy. Hồ vằn tức khí lao theo. Trúng kế Thỏ chạy về hướng Heo rừng đang chờ. Tối nơi Thỏ rẽ sang ngang. Heo rừng ra nghênh chiến :

- Đi bắt nạt trẻ con. Có dám thì xông vào.

- À, đồ heo. Ngu như heo mà dám trêu ông. Ông sẽ xé xác mày.

Thế là hai con vật, kẻ chạy kẻ đuổi quần nhau chí tử. Hồ vằn chẳng dè mắc mưu Heo và Thỏ. Đến chỗ một cây to nằm bập bênh trên một cây gỗ nhỏ, Heo rừng luôn qua dễ dàng. Thấy ngon mồi, Hồ vằn lao theo vô lấy. Chẳng dè cả cây to trượt xuống lăn đè lên Hồ vằn. Rống lên một tiếng kinh hoàng rồi Hồ vằn dần dần tắt lịm.

Nghe tin Hồ vằn chết, muôn thú trong rừng rủ nhau ra xem và vui mừng từ nay được tự do. Đứng bên Thỏ, Heo rừng cười nói : “Đúng như Thỏ với mình đã bàn. Bọn hữu dũng vô mưu sẽ chết vì chủ quan, vì chính sức mạnh của mình đấy” □

Đồng tiền bỏ rơi

C hiều nào cũng vậy, dù nắng hay mưa, thậm chí có giông bão nữa, đúng giờ này, xẩm tối, cô ấy đi lên cầu thang cấp không chậm chạp như mọi người và cũng không vội vàng như một số người khác.

Hôm nay sau cơn bão số một vừa tan, bầu trời như rộng ra, gió chậm lại, mặt trời đã tỏa được sức nóng của mình xuống thành phố hoa này. Chợ Đà Lạt bữa nay có phần đông hơn mọi ngày. Có lẽ sau đợt bão, thức ăn dự trữ ở mỗi nhà vừa hết thì phải. Ở thế mà sao giờ này cô ấy vẫn chưa lên cầu thang ?

Mọi ngày, giờ này cô ấy đã đi qua, trong cái rổ của bố cón Tí đã có hoặc củ khoai hoặc giống mía. Miệng Tí vẫn hát theo cây hồ của người cha mù lòa, mắt Tí vẫn chờ cô ấy...

Đây rồi, hôm nay cô ấy đẹp quá. Không biết ngày lễ hay ngày gì có ý nghĩa thì phải. Đã ba năm nay bỏ học theo cha đi hát rong kiếm sống, Tí chẳng để ý tới ngày tháng nữa. Tí chỉ biết hỏi những người qua đường xem mấy giờ, nhìn trời xem mưa hay nắng để sáng dắt cha ra cầu thang chợ xin ăn, tối lại về cái góc phố ấy. Mãi nghĩ mừng lung cô ấy vừa tới. Trời đã nhập nhoạng tối. Đèn đường đã sáng được một lúc. Cái áo dài màu xanh của cô làm Tí ngược nhìn lên. Cô giơ tay về phía cái rổ của cha con Tí rồi đi nhanh lên khu Hòa Bình. Lạ thật ! Mọi hôm cô đi qua cô thường cúi xuống rồi một tiếng rơi nhẹ. Khi cúi xuống Tí đã có củ khoai hay gióng mía. Còn hôm nay, Tí không thấy tiếng động.

Mặc cho tiếng của cây hồ trong tay cha rên rỉ, Tí ngưng ê a. Cúi xuống, sát xuống rổ Tí thấy ngạc nhiên vô cùng. Như sợ người nào hay cô ấy lỡ tay đánh rơi trở lại nhặt. Tí vội vàng cầm tờ 5.000 đồng gấp lại và bỏ ngay vào túi. Ôi ! Thế là hôm nay hơn hẳn mọi hôm rồi. Trong thâm tâm Tí mừng lắm, tối về sẽ nói cho cha biết...

Nhưng rồi cái gì đó bỗng bênh nổi lên trong đầu Tí. Sự tò mò trỗi dậy. Tí nói với ba : “Con đi đường này, chút xíu con quay lại rồi hai ba con về nghỉ luôn”. Nói rồi Tí lao vụt vào cái bóng tối chạng vạng của khu Hòa Bình. Tí cứ như một cái đuôi cách cô ấy một khoảng cách gần như

không đổi. Khoảng cách không xa lắm mà cũng không gần, khoảng cách đủ để Tí nhìn thấy cái áo màu xanh của cô ấy lúc ẩn lúc hiện dưới bóng đèn đường xen bóng tối không đều.

Vừa đi Tí vừa nghĩ : “Chắc nhà cô ấy giàu lắm. Chẳng biết cô ấy có nhiều em bé không. Trong số em bé của cô có đứa nào giống mình không nhỉ ? Cái gì chứ lòng thương người của cô thì có thừa rồi. Sao cô ấy giống cô giáo Tiến của mình ngày trước quá đi mất. Mà cô cũng có nét gì đó giống mẹ mình nữa. Ngày mẹ còn sống, mặc dù bố mù, em đông, mẹ vẫn cố gắng cho mình đi học...”. Nghĩ đến đây nước mắt Tí bỗng trào ra. Giá kể 3 năm về trước, nhà Tí khá giả một chút, mẹ Tí có tiền chữa bệnh thì đâu đến nông nỗi này.

Tí ngừng lên trong màn nước mắt, ánh điện lờ mờ. Chết cô ấy đâu rồi nhỉ ? Cô ấy về đường Nguyễn Văn Trỗi hay Phan Bội Châu ? Tí vòng chạy sang đường Phan Bội Châu, được một quãng vẫn không thấy cô ấy. Vậy cô ấy đi đường kia rồi. Tí quẹo sang đường Nguyễn Văn Trỗi. Cô ấy kia rồi, chiếc áo xanh kia rồi. Tí lại bám theo. Đi được vài trăm mét, bỗng cô ngoặt sang phải, cô bước lên hè, rồi cô gõ cửa. Tí dừng lại để giữ khoảng cách “an toàn”. Chân Tí dừng, tâm trí Tí cũng dừng lại. Có phải đây là nhà cô ấy không? Tí có tin được ở mắt mình

không? Lẽ nào nhà cô ấy lại nhỏ thế, cái nhà không có tầng, bé và thấp nhất dãy phố... Trời tối rồi, đứng dưới bóng hàng rào cây quì của khu vườn nhà bên cạnh Tí thấy cay cay nơi sống mũi. Tí vẫn nhìn theo cô ấy, không sót một động tác nào.

Thôi đứng rồi, nhà cô thật rồi ! Trong nhà một đứa bé gái thấp hơn Tí, một đứa bé trai nhỏ hơn nữa cả hai ô ra reo : “A, mẹ về !”. Lúc này nước mắt Tí trào ra. Tí nhớ mẹ, Tí nhớ bốn đứa em phải cho đi mỗi đứa mỗi nơi. Tí lại thương cả cô ấy nữa. Tình thương xen lẫn với kính trọng.

Cô ấy đưa cái giỏ cho đứa con gái, cúi xuống bế lên tay đứa con trai, sau đó cả ba vào trong nhà.

Tính tò mò thôi thúc, Tí đến sát nhà cô ấy. Tới bên cửa sổ, một cánh đóng một cánh mở. Nhờ có bóng cây bờ nhà bên nên Tí đứng làm “thám tử” thật an toàn. Cũng có ai ngờ đâu, ai cũng tưởng đứa bé đứng nhờ dưới hiên hay nghỉ chân gì đó thôi mà.

Ban đầu Tí chỉ áp tai nghe chuyện trong nhà. Thoạt đầu có tiếng đàn ông nói vọng từ trong ra : “Em về rồi đấy à, trường em năm nay Trung thu cho các cháu những gì?”. Ô, cô ấy là cô giáo ! Tí như bay lên mây rồi chui xuống đất... Cô giáo chưa kịp trả lời chồng mình thì hai đứa bé đã hỏi tiếp : “Mẹ ơi thế quà Trung thu của con đâu ? Ở

trường bố cho chúng con nhiều lắm, mỗi đứa hai con heo, hai bánh trung thu to bụng mẹ ạ !”. Tí càng sung sướng. Thế chồng cô cũng lại là thầy giáo ?!

- Bố và hai con bình tĩnh nào, đâu sẽ có đấy ! Thôi dọn cơm tiếp đi, hôm nay mẹ về hơi muộn, vì mẹ khác bố là phải ở lại chia quà cho các cháu trong trường.

Nghe cô giáo nói, thầy giáo cùng cô con gái, người việc này, người việc khác, mâm cơm chẳng mấy được dọn xong. Lúc này không thấy ai nói, chắc mọi người đang ngồi vào bàn ăn. Cũng như ngày nào khi mẹ Tí còn sống bữa cơm nhà Tí cũng vậy...

Tí nghiêng đầu nhìn vào cánh cửa sổ bên kia đang mở. Trước mắt Tí mâm cơm chỉ có đĩa rau muống luộc, một đĩa cà pháo, vài khúc cá khô chiên. Chỉ có nồi cơm là hơi to. So với nhà Tí thì chẳng nói làm gì, còn nếu đem so với nhiều nhà mà Tí đã được chứng kiến khi đi hát rong qua các dãy phố thì nhà thầy cô giáo thuộc loại nghèo ở thành phố này.

Trong nhà lúc này câu chuyện trung thu rộn lên. Cô giáo vào ăn sau cùng. Trước khi ngồi vào bàn ăn cô để lên bàn nước hai bánh trung thu to và nói : “Đây là phần của hai con”.

Tiếng thầy giáo vừa cười vừa nói : “Thế thì trường mẹ kém trường bố rồi”.

Thong thả cô giáo nói : “Chắc bố không quên cháu bé đứng hát bên cầu thang chợ đấy chứ ?”.

- Quên sao được ! Mọi hôm chúng mình vẫn thống nhất khi đi qua thì cho cháu cái gì đó cơ mà.

- Hôm nay em về muộn, hàng quà hết, em chỉ kịp mua mớ rau cho ngày mai rồi đi về.

- Rồi sao nữa ?

- Rồi em cứ phân vân. Giá kể có gia đình đầy đủ, có kinh tế khá một chút chắc con bé chả phải đi hát rong với ông bố mù lòa như vậy. Mà Trung thu này nó cũng như con mình và như bao thiếu nhi khác. Nó cũng sẽ có lồng đèn, có bánh trong không khí dập dìu kèn trống phải không anh ? Tội nghiệp nó quá. Nghĩ rồi em đi nhanh lên cầu thang lấy 5.000 cho cha con cháu bé, chỉ giữ lại một suất 5.000 đồng và hai cái bánh về cho hai con thôi. Càng nghĩ càng thương con bé, nó chỉ lớn hơn con chúng mình vài tuổi là cùng, thế mà đã phải chìm nổi trong đời rồi...

Ngoài cửa sổ cái Ti nhìn thấy tất cả, nghe thấy tất cả. Nó hực hực mà không khóc được. Nó xoay người tựa vào cửa sổ bên kia. Chẳng may đầu đụng vào cánh cửa đánh cục.

Trong nhà đứa con gái của thầy cô giáo nói tiếng thanh thanh : “Bố mẹ ạ, hình như có ai nhòm vào cửa sổ nhà mình !”.

Thấy vậy Tí ù chạy.

Nghe động, đứa con gái của thầy cô giáo chạy ra mở cửa và bước ra ngoài. Nó nhìn thấy và nói : “Mẹ ra xem, có một chị con gái lớn hơn con một chút vừa chạy từ cửa sổ nhà ta ra đấy. Hay là học trò của bố mẹ”. Nói rồi, nó nhìn vào chỗ cửa sổ nơi Tí vừa đứng. Nó reo lên : “A, đồng tiền bỏ rơi mẹ ơi !”.

Lúc này cô giáo cũng bước ra khỏi cửa. Trong mắt cô bóng dáng cháu bé hát rong ở cầu thang chợ hiện lên rõ rệt, nó đang chạy...

Cô giáo từ từ nhìn về phía con gái. Lúc ấy đứa con gái cũng vừa giơ đồng tiền 5.000 đồng bước lại đưa cho cô. Cầm 5.000 đồng trong tay cô hiểu tất cả. Nước mắt cô trào ra... Đứa con gái của cô ngơ ngác chẳng hiểu đầu đuôi ra sao. Cô nói đứt khúc : “Thôi con vào ăn cơm đi rồi cùng em và bố đi rước lồng đèn”.

Đằng đầu đường bên kia một tốp các cháu đang rùng rình với những lồng đèn đủ màu đang đi về phía Khu Hòa Bình... □



HOA CẨM TÚ CẦU



MỤC LỤC

▪ Sự tích thác Bobla	3
▪ Hoa gạo	7
▪ Trâu - Ngựa và Bò	13
▪ Hai con chim và hai ông cháu	18
▪ Vết sẹo cây hồng	24
▪ Ba con chuồn chuồn	30
▪ Cá Chép, Tôm và cá Thờn Bơn	36
▪ Sự tích Mặt trăng - Mặt trời	42
▪ Bữa ăn của bảy cáo	51
▪ Núi Ngựa Bay và hòn Bón Liếc	58
▪ Vùng Sơn cước không yên tĩnh	72
▪ Cái gối	82
▪ Món nợ truyền kiếp	88
▪ Sự tích cây dẻ vàng	95
▪ Dùng mưu giết hổ	100
▪ Đồng tiền bỏ rơi	104



■ BỮA ĂN CỦA BẦY CÁO

Chịu trách nhiệm xuất bản : Quang Thắng

Biên tập : Nguyễn Thanh

Sửa bản in : Tác giả

Bìa và ảnh : Ngọc Thu

In 800 cuốn tại Xí nghiệp in Bản đồ - Đà Lạt

Số đăng ký kế hoạch xuất bản : 125/XB - QLXB - 125

Cục xuất bản ký ngày 29 tháng 01 năm 2003

In xong và nộp lưu chiểu tháng 04 năm 2003